

Số: 137/KH-THDH

*Minh Châu, ngày 31 tháng 8 năm 2025*

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026**

### **I. Căn cứ xây dựng Kế hoạch**

Căn cứ thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và đào tạo về chương trình tổng thể - chương trình giáo dục phổ thông;

Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Công văn 1511/CSGDĐT-GDTH ngày 04/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học từ năm học 2021-2022;

Quyết định số 2641/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Nghệ An, về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Công văn số 2386/SGD&ĐT-GDTH, ngày 21/8/2025 của Sở GD Nghệ An về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Công văn số 125/BC-UBND ngày 22/8/2025 của UBND xã Minh Châu về việc báo cáo kết quả năm học 2024-2025 và nhiệm vụ năm học 2025-2026,

### **II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2025 - 2026**

Năm học 2025 - 2026 là năm học mà ngành GD thực hiện nhiệm vụ trong bối cảnh sắp xếp, sát nhập đơn vị hành chính, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp theo quy định mới; tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2018 toàn cấp; Năm học diễn ra Đại hội Đảng bộ các cấp nhằm đề ra những quyết sách lớn trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

#### **1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương xã Minh Châu**

Trường Tiểu học Diễn Hạnh đóng trên địa bàn xóm 3, xã Minh Châu, tỉnh Nghệ An.

Xã Minh Châu được chính thức thành lập ngày 1/7/2025 theo Nghị quyết 1678/NQ-UBTVQH15, trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích và dân số của 04 xã: Diễn Cát, Diễn Nguyên, Hạnh Quảng và Minh Châu (cũ). Xã Minh Châu có tổng diện tích tự nhiên là 39,68 km<sup>2</sup>, phía Bắc giáp xã Quảng Châu, phía Nam giáp xã Tân Châu, phía Đông giáp Diễn Châu, phía Tây giáp xã Hợp Minh. Dân số toàn xã năm 2025 là 44.173 người, sinh sống tại 38 thôn, xóm. Kinh tế chủ yếu vẫn là nông nghiệp; một bộ phận lao động tham gia xuất khẩu lao động và làm việc tại

các khu công nghiệp. Hệ thống giao thông, thủy lợi, điện, đường, trường, trạm được đầu tư cơ bản đồng bộ. Có 04 cấp học, 16 nhà trường, trong đó có 05 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2. Trên địa bàn xã có nhiều di tích lịch sử, đền thờ, đình làng, phật giáo có Chùa Cổ am, Thiên chúa giáo gồm 02 giáo xứ, 04 giáo họ, 03 xóm giáo toàn tông. Quốc phòng - An ninh được giữ vững, an ninh nông thôn cơ bản ổn định.

Sau sáp nhập, xã Minh Châu trở thành đơn vị hành chính có quy mô dân cư lớn, địa bàn rộng, giàu truyền thống lịch sử - văn hóa, có tiềm năng phát triển toàn diện. Về giáo dục, tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 29/NQ-TW ngày 04/11/2013 của BCH Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo mà trọng tâm là triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Chất lượng giáo dục toàn diện tiếp tục được nâng cao, công tác giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục truyền thống tiếp tục được quan tâm thực hiện; phổ cập giáo dục đúng độ tuổi; số lượng giáo viên giỏi, học sinh giỏi xếp trong top đầu của tỉnh; giữ vững danh hiệu trường chuẩn Quốc gia, có 15/16 trường đạt chuẩn (trong đó có 05 đạt chuẩn quốc gia mức độ 2). Triển khai có hiệu quả quy hoạch mạng lưới trường lớp, thực hiện công tác tuyển sinh theo đúng kế hoạch. Quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất trường, lớp đáp ứng nhu cầu dạy và học. Công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập được quan tâm thực hiện hiệu quả. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại, khó khăn, như: chênh lệch giữa các vùng; hạ tầng của xã chưa đồng bộ.

## **2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025 - 2026**

### **2.1. Đặc điểm học sinh của trường**

Năm học 2025-2026, nhà trường có 871 học sinh được biên chế 25 lớp học. Cụ thể như sau:

| Toàn trường           | Tổng số | Trong đó |        |        |        |        |
|-----------------------|---------|----------|--------|--------|--------|--------|
|                       |         | Khối 1   | Khối 2 | Khối 3 | Khối 4 | Khối 5 |
| Số lớp                | 25      | 5        | 5      | 5      | 5      | 5      |
| Số học sinh           | 871     | 162      | 161    | 203    | 184    | 161    |
| Trong đó: -Nữ         | 408     | 79       | 72     | 96     | 89     | 72     |
| - Khuyết tật          | 6       |          |        | 1      | 5      |        |
| - HS con hộ nghèo     | 7       |          | 1      | 3      | 1      | 2      |
| - HS con hộ cận nghèo | 16      | 2        | 6      | 2      | 4      | 2      |
| - HS công giáo        | 362     | 74       | 62     | 81     | 83     | 62     |
| - HS mồ côi           | 12      |          | 3      | 4      | 2      | 3      |
| - HS lưu ban          |         | 6        |        |        |        |        |

### **2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý**

| Chức danh   | Số lượng  | Nữ        | Tuổi TB     | Trong đó |           |          |               |            | Hợp đồng trường |
|-------------|-----------|-----------|-------------|----------|-----------|----------|---------------|------------|-----------------|
|             |           |           |             | Trình độ |           |          | Đạt danh hiệu |            |                 |
|             |           |           |             | Thạc sỹ  | Đại học   | Cao đẳng | Giỏi Tỉnh     | Giỏi huyện |                 |
| Quản lí     | 2         | 1         | 53          | 1        | 1         |          | 1             | 2          |                 |
| Nhân viên   | 3         | 3         | 40          |          | 3         |          |               |            |                 |
| GV dạy TH   | 25        | 24        | 35          |          | 24        | 1        | 1             | 18         | 4               |
| GV Âm nhạc  | 1         | 1         | 48          |          | 1         |          |               | 1          |                 |
| GV Mỹ thuật | 2         | 1         | 50          |          | 2         |          |               | 1          |                 |
| GV Tin học  | 1         | 1         | 39          |          | 1         |          |               | 1          |                 |
| GV T Anh    | 3         | 3         | 43          |          | 3         |          |               | 2          |                 |
| GV Thể dục  | 1         |           | 50          |          | 1         |          |               |            |                 |
| <b>Tổng</b> | <b>38</b> | <b>34</b> | <b>44.8</b> | <b>1</b> | <b>36</b> | <b>1</b> | <b>2</b>      | <b>25</b>  | <b>4</b>        |

### 2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

| Hạng mục                              | Nhu cầu/Thông tin chi tiết                                           | Hiện có/Thực trạng                                                                                                                                                            |
|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Địa điểm, quy mô, diện tích</b> |                                                                      |                                                                                                                                                                               |
| - Địa điểm                            |                                                                      | Nằm phía đông xã, giao thông thuận lợi, môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn                                                                                                   |
| - Quy mô                              | 25 lớp                                                               | 25 lớp với 884 học sinh.                                                                                                                                                      |
| - Diện tích                           |                                                                      | 8211,9 m <sup>2</sup> (đạt 9,3 m <sup>2</sup> /HS).                                                                                                                           |
| 2. Khối phòng hành chính, quản trị    | 07 phòng                                                             | Có đủ 7/7 phòng. Gồm: P. Hiệu trưởng, P. Hiệu phó, Văn phòng, P. bảo vệ, khu vệ sinh GV, khu để xe GV. (P. Đoàn thể ghép). Đảm bảo đủ trang thiết bị cần thiết cho mỗi phòng. |
| <b>3. Khối phòng học tập</b>          |                                                                      |                                                                                                                                                                               |
| - Phòng học                           | 25 phòng                                                             | Đạt mỗi lớp 1 phòng riêng, trang bị đầy đủ bàn ghế, bảng, ánh sáng, quạt/điều hòa, tủ đựng đồ dùng.                                                                           |
| - Phòng bộ môn                        | 05 phòng (Âm nhạc, Mỹ thuật, Khoa học-Công nghệ, Tin học, Ngoại ngữ) | Đạt 5/5 phòng. Đảm bảo đủ chức năng và thiết bị cho từng môn học.                                                                                                             |
| 4. Khối phòng hỗ trợ học tập          | 07 phòng (Thư viện, thiết bị, tư vấn, truyền thông,                  | Đạt 7/7 phòng. Đảm bảo đủ chức năng và trang thiết bị phục vụ.                                                                                                                |

|                                         |                                                                    |                                                                                                                                                                         |
|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                         | Đội, phòng đọc GV, phòng đọc HS)                                   |                                                                                                                                                                         |
| 5. Khối phòng phụ trợ                   | 07 phòng (Hợp, nghỉ GV, y tế, kho, để xe HS, vệ sinh HS, phòng GV) | Đạt 5/7 phòng. Hiện có: P. hợp, y tế, kho, khu để xe HS, vệ sinh HS.<br>Còn thiếu: 02 phòng (Phòng làm việc cho GV, phòng nghỉ cho GV).                                 |
| 6. Khu sân chơi bãi tập, cổng, hàng rào |                                                                    |                                                                                                                                                                         |
| - Khu sân, chơi bãi tập                 | 03 khu vực (Khu sân chơi, Sân tập riêng từng môn, Nhà đa năng)     | Đạt 2/3. Hiện có: Khu sân chơi rộng, bằng phẳng, an toàn; Nhà đa năng rộng 475m2 đảm bảo cho HS vui chơi, tập luyện.<br>Còn thiếu: Sân tập riêng cho từng môn thể thao. |
| - Cổng, hàng rào                        | Cổng và tường rào kiên cố, an toàn.                                | Đạt yêu cầu. Tường xây bao quanh, cổng trường vững chắc, sử dụng tốt.                                                                                                   |
| 7. Hạ tầng kỹ thuật                     |                                                                    |                                                                                                                                                                         |
| - Hệ thống cấp/thoát nước               | Đảm bảo nhu cầu, xử lý nước thải theo quy định.                    | Đạt yêu cầu.                                                                                                                                                            |
| - Hệ thống cấp điện                     | An toàn, đủ công suất.                                             | Đạt yêu cầu (Hệ thống điện 3 pha).                                                                                                                                      |
| - Hệ thống PCCC                         | Theo quy định hiện hành.                                           | Đạt yêu cầu.                                                                                                                                                            |
| - Hạ tầng CNTT                          | Đầy đủ tivi, điện thoại, internet, hệ thống Camera.                | Đạt yêu cầu.                                                                                                                                                            |
| - Khu thu gom rác thải                  | Bố trí riêng, cuối hướng gió, thuận lợi cho thu gom.               | Đạt yêu cầu.                                                                                                                                                            |

## 2.4. Đánh giá chung

### 2.4.1. Thuận lợi

- Về địa phương: Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, có hiệu quả của lãnh đạo địa phương. Các ban ngành đoàn thể có sự phối hợp, quan tâm và đầu tư hiệu quả. Phần đa phụ huynh học sinh luôn quan tâm đến công tác giáo dục, hỗ trợ và tạo điều kiện cho nhà trường trong các hoạt động giáo dục. Hiện nay, xã cũng như các xóm có Hội và Chi hội khuyến học đã quan tâm, động viên kịp thời con em trong học tập.

- Về đội ngũ:

Cán bộ quản lý có đủ số lượng theo yêu cầu trường hạng II, có năng lực chuyên môn vững vàng, không ngừng đổi mới công tác quản lý, quyết tâm xây dựng môi trường giáo dục văn minh, thân thiện và nhân văn. Công tác tổ chức

quản lý của BGH có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Đội ngũ có đủ về số lượng, cơ cấu gồm GV dạy tiểu học và làm chủ nhiệm cũng như GV dạy môn chuyên. Đội ngũ nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Học sinh:

Số học sinh bình quân 35 em/lớp, (Khối 3,4 vượt trên 35em/lớp) song vẫn đảm bảo cho việc giáo viên tổ chức các hình thức dạy học linh hoạt và đảm bảo cho việc giáo viên có thể dạy đến từng học sinh. Học sinh học đúng độ tuổi tỉ lệ cao; HS chăm ngoan, ham học. Phong trào học tập, phong trào hoạt động Đội - Sao tốt. Trên 95% học sinh ngoan, tích cực học tập và rèn luyện, hăng say các hoạt động tập thể. Trên 80% số học sinh có kỹ năng sống và kỹ năng giao tiếp tốt.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài chính nhà trường:

Trường đã được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm 2016 và công nhận lại vào tháng 9/2022, các điều kiện cơ sở vật chất nhà trường cơ bản được đáp ứng cho việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Tất các phòng học, phòng chức năng đều đảm bảo đủ phương tiện nhằm phục vụ cho công tác dạy học và các hoạt động khác. Hệ thống Công nghệ thông tin, cơ bản đảm bảo phục vụ cho công tác dạy học và khai thác kiến thức của CBGVNV và HS.

Hàng năm, nhà trường được UBND huyện cấp ngân sách chi thường xuyên. Đã sử dụng hiệu quả trong đơn vị các nguồn kinh phí được cấp và nguồn kinh phí vận động tài trợ ...

#### *2.4.2. Khó khăn*

- Địa phương:

Trong thời điểm ban đầu của việc thực hiện chính quyền địa phương hai cấp cũng có những khó khăn tác động đến nhà trường như: UBND cấp xã, cấp tỉnh chưa có hệ thống văn bản thống nhất để thực hiện giải quyết một số nội dung về giáo dục (tuyển dụng, tài chính cho GD) nên chưa giải quyết được những khó khăn về thiếu đội ngũ trước thềm năm học mới 2025/2026, hệ thống văn bản hướng dẫn từ cấp tỉnh về trường còn chậm.

- Cơ sở vật chất và tài chính:

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện đại chưa đồng bộ, chưa được trang bị nhiều để đáp ứng với nhu cầu của đổi mới GD và thời kì công nghệ thông tin bùng nổ. Kinh phí được cấp còn hạn hẹp chưa đủ để trang trải các hoạt động thường xuyên của nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên:

Tại thời điểm đầu năm học nhà trường còn thiếu 06 GV ( theo tỉ lệ 1.4) để thực hiện dạy 2 buổi/ngày, đã gây khó khăn trong công tác phân công đứng lớp. Đội ngũ CBGV không ổn định do sự luân chuyển, biệt phái hàng năm gây khó khăn trong việc bồi dưỡng và phân công nhiệm vụ đội ngũ.

- Học sinh:

Vẫn còn 0.9 % học sinh chưa hoàn thành chương trình học tập (6 HS lưu ban). Toàn trường có 6 em HSKT, 2 em thuộc diện gặp khó khăn trong học tập chưa làm được hồ sơ. Phụ huynh của những học sinh này thiếu quan tâm đến con em nên việc phối kết hợp để giáo dục nhằm giúp các em có được sự tiến bộ là điều rất khó. Có 12 HS mồ côi có hoàn cảnh khó khăn, cần sự quan tâm của gia đình, nhà trường, xã hội.

Một số học sinh gia đình khó khăn, bố mẹ đi làm ăn xa để các em ở nhà với người thân, ông bà nên các em thiếu sự quan tâm chăm sóc, nhắc nhở thường xuyên của bố mẹ.

### **III. Mục tiêu giáo dục năm học 2025 - 2026**

Chủ đề năm học 2025 - 2026 là: ***“Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”***.

#### **1. Mục tiêu chung:**

1.1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả CTGDPT 2018; thực hiện dạy học 2 buổi/ngày theo hướng dẫn của ngành.

1.2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục; bố trí đội ngũ GV hợp lý; kịp thời hỗ trợ chính quyền địa phương cấp xã thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

1.3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS, tạo cơ hội, điều kiện để HS được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

1.4. củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập cho HS khuyết tật.

1.5. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; tăng cường công tác kiểm tra; tham mưu cấp ủy địa phương đưa vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã với các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện của địa phương.

#### **2. Chỉ tiêu cụ thể :**

### 2.1. Chất lượng GD:

| 1   | Đánh giá Kết quả cuối năm                                           | Khối 1 |      | Khối 2 |      | Khối 3 |      | Khối 4 |      | Khối 5 |      |
|-----|---------------------------------------------------------------------|--------|------|--------|------|--------|------|--------|------|--------|------|
|     |                                                                     | SL     | TL   | SL     | TL   | SL     | TL   | SL     | TL   | SL     | TL   |
| 1.1 | Hoàn thành xuất sắc                                                 | 64     | 40.0 | 71     | 43.9 | 80     | 39,7 | 70     | 38.0 | 61     | 38.0 |
| 1.2 | Hoàn thành tốt                                                      | 49     | 30.0 | 43     | 26.9 | 63     | 30,8 | 60     | 32.6 | 52     | 32.0 |
| 1.3 | Hoàn thành                                                          | 49     | 30.0 | 47     | 29.2 | 60     | 29,5 | 54     | 29.4 | 48     | 30.0 |
| 1.4 | Chưa hoàn thành                                                     | 0      |      | 0      |      | 0      |      | 0      |      | 0      |      |
| 2   | Khen thưởng cuối năm                                                |        |      |        |      |        |      |        |      |        |      |
| 2.1 | Học sinh <i>Xuất sắc</i>                                            | 64     | 40.0 | 71     | 43.9 | 80     | 39,7 | 74     | 40.2 | 62     | 38.7 |
| 2.2 | Học sinh <i>Tiêu biểu</i> hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện | 49     | 30.0 | 43     | 26.9 | 63     | 30,8 | 56     | 30.6 | 52     | 31.9 |
| 2.3 | Khen thưởng đột xuất                                                |        |      |        |      |        |      |        |      |        |      |
| 2.4 | Đề nghị cấp trên khen thưởng                                        | 7      | 4.3  | 8      | 4.3  | 7      | 3.4  | 6      | 3.3  | 12     | 7.4  |
| 2.5 | Gửi thư khen                                                        |        |      |        |      |        |      |        |      |        |      |
| 3   | Hoàn thành chương trình lớp học                                     |        |      |        |      |        |      |        |      |        |      |
| 3.1 | Hoàn thành                                                          |        | 100  |        | 100  |        | 100  |        | 100  |        | 100  |
| 3.2 | Chưa hoàn thành                                                     |        | 0    |        | 0    |        | 0    |        | 0    |        | 0    |

### 2.2. Đội ngũ QL, GV, NV

| Nội dung                                | CBQL | Giáo viên | Nhân viên | Ghi chú       |
|-----------------------------------------|------|-----------|-----------|---------------|
| 1. Về số lượng                          | 2    | 34        | 3         | 4 GV hợp đồng |
| 2. Về chất lượng                        |      |           |           |               |
| * Xếp loại chuẩn nghề nghiệp CBQL và GV |      |           |           |               |
| - Khá                                   |      | 12        |           |               |
| - Tốt                                   | 2    | 18        |           |               |
| * Xếp loại viên chức theo ND 90/CP      |      |           |           |               |
| - HTXSNV                                | 1    | 6         | 1         |               |

|                                       |    |                                         |    |                                        |
|---------------------------------------|----|-----------------------------------------|----|----------------------------------------|
| - HTTNV                               | 1  | 24                                      | 1  |                                        |
| * Danh hiệu thi đua năm học 2025-2026 |    |                                         |    |                                        |
| - GV CN giỏi trường                   |    | 25                                      |    | Tham gia các cuộc thi cấp trên tổ chức |
| - LĐTT                                | 2  | 34                                      | 3  |                                        |
| - CSTĐCS                              | 2  | 10                                      | 1  |                                        |
| - UBND tỉnh tặng bằng khen            |    | 2                                       |    |                                        |
| 3. Về cơ cấu                          |    |                                         |    |                                        |
| - Tỷ lệ GV/lớp                        | Đủ | 1.36                                    | Đủ |                                        |
| - GV dạy văn hóa                      |    | 25 GV/25 lớp                            |    |                                        |
| - GV dạy bộ môn                       |    | Đủ: GV âm nhạc, Mỹ thuật, GDTC, TA, Tin |    |                                        |

### 2.3. CSVC, TBDH dạy học

Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học nhằm đảm bảo chất lượng dạy học và các hoạt động giáo dục. Sử dụng đúng mục đích nguồn ngân sách đầu tư cơ sở vật chất và mua sắm thiết bị dạy học góp phần thực hiện hiệu quả chương trình GDPT 2018.

Chỉ đạo tổ chuyên môn tham mưu đề xuất, xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học. Nhà trường tiếp tục rà soát, mua sắm thiết bị, đồ dùng đúng quy định, bảo đảm đủ thiết bị đồ dùng tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Thực hiện công khai danh mục thiết bị đồ dùng dạy học hiện có. Tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học. Thực hiện rà soát, đề xuất với UBND xã Minh Châu các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học để đảm bảo CSVC cho việc thực hiện chủ trương sát nhập. Ưu tiên đầu tư, mua thiết bị dạy học cần thiết nhất để bổ sung vào Phương hướng chiến lược phát triển nhà trường theo lộ trình.

Cụ thể kế hoạch mua sắm bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học như sau:

| TT | Nội dung                                                      | Dự toán |          |           |            | Nguồn                     |
|----|---------------------------------------------------------------|---------|----------|-----------|------------|---------------------------|
|    |                                                               | ĐVT     | Số lượng | Đơn giá   | Thành tiền |                           |
| 1  | Lắp bảng từ trang bị cho 11 phòng học (4 phòng lớp 1; 5 phòng | Cái     | 11       | 6 600 000 | 72 600 000 | Nguồn NS chi thường xuyên |

|   |                                                                                                                             |    |    |           |                    |                                  |
|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|----|-----------|--------------------|----------------------------------|
|   | lớp 5, 2 phòng Âm nhạc và Mỹ thuật):                                                                                        |    |    |           |                    |                                  |
| 2 | Mua bàn ghế HS                                                                                                              | Bộ | 20 | 1 500 000 | 30 000 000         | Nguồn NS chi thường xuyên        |
| 3 | Mua bổ sung sách tham khảo phục vụ dạy học                                                                                  |    |    |           | 15 000 000         | Nguồn ngân sách chi thường xuyên |
| 4 | Mua thiết bị, dụng cụ dạy học                                                                                               |    |    |           | 20 000 000         | Nguồn ngân sách chi thường xuyên |
| 5 | Mua thuốc, dụng cụ y tế                                                                                                     |    |    |           | 10 000 000         | Nguồn CSSKBD                     |
| 6 | Sửa chữa thường xuyên phòng học, nhà vệ sinh, thiết bị điện, hệ thống nước, khu vực rửa tay và các tài sản thiết bị dạy học |    |    |           | 70 000 000         | Nguồn ngân sách chi thường xuyên |
| 7 | Nâng cấp, sửa chữa nhà để xe HS                                                                                             |    |    |           | 20 000 000         | Nguồn thu từ tiền gửi xe đạp     |
| 8 | Kinh phí mua sắm công cụ, dụng cụ vật tư văn phòng                                                                          |    |    |           | 70 000 000         | Nguồn ngân sách chi thường xuyên |
|   | <b>Tổng</b>                                                                                                                 |    |    |           | <b>307 000 000</b> |                                  |

## 2.4. Các Phong trào, hoạt động GD khác:

### 2.4.1. Công tác Phổ cập

- Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1:  $160/160 = 100\%$
- Trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học:  $160/160$  tỷ lệ:  $100\%$
- Đạt tiêu chuẩn Phổ cập Tiểu học: mức độ 3

### 2.4.2. Về tham gia các cuộc thi, các phong trào thi đua, các cuộc vận động

| TT | Cuộc thi, sân chơi           | Chỉ tiêu                                                   |
|----|------------------------------|------------------------------------------------------------|
| 1  | Văn toán tuổi thơ            | 6 HS cấp cụm xã, 1 HS tỉnh, 1 Quốc gia                     |
| 2  | Trạng Nguyên Tiếng Việt      | 8 tỉnh, 5 Quốc gia                                         |
| 3  | IOE                          | 10 tỉnh, 7 Quốc gia                                        |
| 4  | Toán Vioedu                  | 10 tỉnh, 2 Quốc gia                                        |
| 5  | Toán TMO                     | 2 tỉnh, 2 quốc gia                                         |
| 6  | Toán HTIMO                   | 2 tỉnh, 2 quốc gia                                         |
| 7  | Đại sứ Văn hóa đọc           | 1 HS đạt cấp tỉnh                                          |
| 8  | Giải thưởng Mĩ thuật Nghệ An | 1 - 2 HS đạt giải                                          |
| 9  | Các cuộc thi khác            | Tùy tình hình thực tế để tham gia, cố gắng đạt kết quả cao |

#### ***2.4.3. Về các phong trào thi đua, các cuộc vận động***

- Thực hiện đầy đủ, có chất lượng tốt các cuộc thi đua, các cuộc vận động do ngành, nhà trường tổ chức.

#### ***2.4.4. Về hoạt động Đội***

- Đạt đơn vị: Xuất sắc tiêu biểu

#### ***2.4.5. Về công tác KĐCL và xây dựng trường chuẩn Quốc gia***

- Giữ vững KĐCL cấp độ 3, trường chuẩn QG mức độ II

### **IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học**

#### ***1. Khung thời gian***

Thực hiện theo Quyết định số 2641/QĐ-UBND, ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Nghệ An về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên:

- Ngày tựu trường: Ngày 25/08/2025

- Ngày khai giảng: Ngày 05/09/2025

- Học kỳ I: Từ ngày 08/09/2025 đến trước ngày 18/01/2026 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Học kỳ II: Từ ngày 19/01/2025 đến trước ngày 25/05/2026 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Ngày bế giảng năm học: Từ ngày 28/05/2026.

#### ***2. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục***

Năm học 2025-2026 tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1,2,3,4,5. Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT Nghệ An nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện CTGDPT linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và nhà trường. Cụ thể :

| TT                                                                                                                   | Hoạt động<br>giáo dục                | Số tiết lớp 1 |     |     | Số tiết lớp 2 |     |     | Số tiết lớp 3 |     |     | Số tiết lớp 4 |     |     | Số tiết lớp 5 |     |     |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|---------------|-----|-----|---------------|-----|-----|---------------|-----|-----|---------------|-----|-----|---------------|-----|-----|
|                                                                                                                      |                                      | Tổng          | K1  | K2  | Tổng          | K1  | K2  | Tổng          | K1  | K2  | Tổng          | K1  | K2  | Tổng          | K 1 | K2  |
| 1. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc                                                                               |                                      |               |     |     |               |     |     |               |     |     |               |     |     |               |     |     |
| 1                                                                                                                    | Tiếng Việt                           | 420           | 216 | 204 | 350           | 180 | 170 | 245           | 126 | 119 | 245           | 126 | 119 | 280           | 144 | 136 |
| 2                                                                                                                    | Toán                                 | 105           | 54  | 51  | 175           | 90  | 85  | 175           | 90  | 85  | 175           | 90  | 85  | 175           | 90  | 85  |
| 3                                                                                                                    | Đạo đức                              | 35            | 18  | 17  | 35            | 18  | 17  | 35            | 18  | 17  | 35            | 18  | 17  | 35            | 18  | 17  |
| 4                                                                                                                    | Tự nhiên xã<br>hội                   | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  |               |     |     |               |     |     |
| 5                                                                                                                    | Nghệ thuật<br>(Â. nhạc, M.<br>thuật) | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  |
| 6                                                                                                                    | Giáo dục thể<br>chất                 | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  |
| 7                                                                                                                    | Kỹ thuật                             |               |     |     |               |     |     |               |     |     |               |     |     | 35            | 18  | 17  |
| 8                                                                                                                    | Khoa học                             |               |     |     |               |     |     |               |     |     | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  |
| 9                                                                                                                    | Lịch sử và<br>Địa lý                 |               |     |     |               |     |     |               |     |     | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  |
| 10                                                                                                                   | Hoạt động<br>trải nghiệm             | 105           | 54  | 51  | 105           | 54  | 51  | 105           | 54  | 51  | 105           | 54  | 51  | 70            | 36  | 34  |
| 11                                                                                                                   | Tin học và<br>công nghệ              |               |     |     |               |     |     | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  |               |     |     |
| 12                                                                                                                   | Tiếng Anh                            |               |     |     |               |     |     | 140           | 72  | 68  | 140           | 72  | 68  |               |     |     |
| 2. Môn học tự chọn                                                                                                   |                                      |               |     |     |               |     |     |               |     |     |               |     |     |               |     |     |
| 1                                                                                                                    | Ngoại ngữ 1<br>(lớp 1, 2,5)          | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  |               |     |     |               |     |     | 140           | 72  | 68  |
| 2                                                                                                                    | Tin học                              |               |     |     |               |     |     |               |     |     |               |     |     | 35            | 18  | 17  |
| 3. Hoạt động củng cố, tăng cường (Số tiết tăng cường buổi học thứ 2 của mỗi môn học và HDGD với hình thức linh hoạt) |                                      |               |     |     |               |     |     |               |     |     |               |     |     |               |     |     |
| 1                                                                                                                    | Các tiết học<br>TC Toán              | 35            | 18  | 17  | 35            | 18  | 17  | 35            | 18  | 17  |               |     |     |               |     |     |
| 2                                                                                                                    | Các tiết học<br>TC TV                | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  | 36            | 34  |     |               |     |     |               |     |     |
| 3                                                                                                                    | Các tiết TC<br>Tiếng Anh             | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  |
| TỔNG                                                                                                                 |                                      | 1155          | 594 | 561 | 1155          | 594 | 561 | 1155          | 594 | 561 | 1190          | 612 | 578 | 1190          | 612 | 578 |
| Số tiết/tuần                                                                                                         |                                      | 32            |     |     | 32            |     |     | 32            |     |     | 32            |     |     | 32            |     |     |

### 3. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

### 3.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

| Tháng    | Chủ điểm               | Nội dung trọng tâm                                                                                                                                                                                    | Hình thức tổ chức | Thời gian thực hiện                        | Người thực hiện                                                                                                                | Lực lượng cùng tham gia |
|----------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|
| Tháng 9  | Chào năm học mới       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khai giảng năm học mới, đón học sinh lớp 1</li> <li>- Đại hội Liên đội</li> <li>- Hoạt động trải nghiệm: Chủ đề “An toàn giao thông”</li> </ul>              | Tập trung         | 05/09/2025<br>30/09/2025                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CBGV, HS toàn trường</li> <li>- TPT, các Chi đội, GVCN, học sinh các lớp.</li> </ul>  |                         |
| Tháng 10 | Em biết yêu thương     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức lễ phát động “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời 2024”</li> <li>- Rung chuông vàng HS khối 3</li> <li>- Tổ chức hoạt động nhân ngày 20/10</li> </ul> | Tập trung         | 3/10/2025<br>04/10/2025<br>-<br>17/10/2025 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV, HS toàn trường</li> <li>- HS toàn khối 3</li> <li>- GV, HS toàn trường</li> </ul> | Đoàn xã                 |
| Tháng 11 | Truyền thống trường em | Hội thi Trang trí lớp học, thư viện lớp chào mừng ngày 20/11                                                                                                                                          | Tập trung         | 18/11/2025                                 | - CBGV, HS toàn trường                                                                                                         |                         |
| Tháng 12 | An toàn cho em         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe nói chuyện về ngày quân đội, chăm sóc nghĩa trang liệt sỹ.</li> <li>- Ai thông minh hơn học sinh lớp 4</li> </ul>                                       | Tập trung         | 19/12/2025<br>-<br>23/12/2025              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CBGV, HS</li> <li>- HS toàn khối 4</li> </ul>                                         | Cựu chiến binh xã       |
| Tháng 1  | Em quý trọng bản thân  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Olim pic tiếng Anh cấp trường.</li> <li>- “Lễ Hội bánh chưng xanh”.</li> </ul>                                                                               | Tập trung         | 11/1/2026<br>-<br>13/1/2026                | CBGV, HS toàn trường                                                                                                           | Hội cha mẹ học sinh     |

|            |                             |                                                                                                                                                                                                                        |              |                                                 |                   |         |
|------------|-----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------------------------------------------|-------------------|---------|
| Tháng<br>2 | Vui đón<br>mùa<br>xuân      | - Gia lưu Toán - T<br>Viết cấp trường khối 5<br>- Thi kể chuyện theo<br>sách                                                                                                                                           | Tập<br>trung | 22/2/202<br>6<br>20/2/202<br>6                  | Học sinh          |         |
| Tháng<br>3 | Hoạt<br>động trải<br>nghiệm | - Tổ chức sân chơi trí<br>tuệ “Nhanh như chớp<br>nhí” cho khối 2<br>- Giao lưu văn nghệ,<br>trò chơi dân gian nhân<br>ngày thành lập Đoàn<br>26/3.<br>- Triển lãm tranh, các<br>sản phẩm từ hoạt<br>động giáo dục STEM | Tập<br>trung | 8/3/2026<br>-<br>22/3/202<br>6<br>30/3/202<br>6 | Học sinh          | Đoàn xã |
| Tháng<br>4 | Quê<br>huương<br>tươi đẹp   | - Tổ chức HĐNGL<br>“Hái hoa dân chủ” cho<br>khối 1.<br>- Giao lưu Em yêu<br>Tiếng Việt cấp trường.                                                                                                                     | Tập<br>trung | 5/4/2026<br>-<br>12/4/202<br>6                  | Học sinh          |         |
| Tháng<br>5 | Em bảo<br>vệ môi<br>trường  | - Thi đọc thơ, kể<br>chuyện về Bác Hồ.<br>- Lễ tổng kết năm học<br>2024-2025, bàn giao<br>HS sinh hoạt hè ở địa<br>phương                                                                                              | Tập<br>trung | 1/5/2026<br>-<br>30/05/20<br>26                 | CBGV, Học<br>sinh |         |

- Năm học 2025- 2026, trong điều kiện thiếu GV, để tiết kiệm biên chế, ngân sách, thực hiện chỉ đạo của Sở GD&ĐT theo công văn số 2386/SGD&ĐT-GDTH, ngày 21/8/2025 của Sở GD Nghệ An về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026 (mục 4, phần II) thì nhà trường tổ chức HĐTN - tiết sinh hoạt dưới cờ theo hình thức như sau:

+ Mỗi tháng có 4 tuần:

+ Tuần thứ nhất của tháng: Hiệu trưởng, Tổng phụ trách triển khai theo chủ điểm và Kế hoạch chung của tháng

+ Từ tuần thứ hai đến tuần thứ 4 của tháng: Mỗi khối tự tổ chức tiết HĐTN đầu tuần theo tài liệu HĐTN của từng lớp. Phân công mỗi người phụ trách 1 tuần, người nào phụ trách thì phải soạn bài, triển khai chung trong toàn khối, và chế độ tiết dạy được tính cho người tổ chức (cứ luân phiên như thế trong khối cho các

tuần, các tháng tiếp theo.) Phó hiệu trưởng theo dõi việc thực hiện chương trình của khối CM, đồng thời để tính tiết thừa giờ cho GV phụ trách.

3.2. Tổ chức các câu lạc bộ, các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học

| STT | Nội dung              | Hoạt động                                                                                       | Đối tượng/quy mô                          | Thời gian                 | Địa điểm                                  |
|-----|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------------|-------------------------------------------|
| 1   | Đọc sách tại thư viện | HS đọc sách ở thư viện trường, thư viện lớp học                                                 | Theo từng nhóm, theo lớp                  | Đầu buổi học, giờ ra chơi | Lớp học, sân trường, thư viện trường, lớp |
| 2   | Câu LB Eropic         | HS tập, biểu diễn Eropic                                                                        | Theo từng nhóm, theo lớp hoặc toàn trường | Đầu buổi học, giờ ra chơi | Sân trường                                |
| 3   | Trò chơi dân gian     | HS chơi các trò chơi dân gian: Nhảy dây, kéo co, ô ăn quan, bịt mắt bắt dê, cờ vua, cờ tướng... | Theo từng nhóm, theo lớp                  | Giờ ra chơi               | Lớp học, sân trường, sân thể dục          |
| 4   | CLB võ thuật          | HS học võ Karatedo                                                                              | Theo nhóm                                 | Cuối buổi học             | Sân trường, nhà Đa năng                   |
| 5   | CLB bóng đá           | HS học đá bóng                                                                                  | Theo nhóm                                 | Cuối buổi học             | Sân trường, nhà Đa năng                   |

Ngoài các hoạt động trên đây, thì tổ chuyên môn xây dựng để mỗi khối sẽ tổ chức được 1 sân chơi/năm học cho học sinh của khối

#### 4. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

| Lớp 1 |      |       |        |       |       |        | Hoạt động tháng                                                                                                                                                             |
|-------|------|-------|--------|-------|-------|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi  | Tiết | Thứ 2 | Thứ 3  | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6  |                                                                                                                                                                             |
| Sáng  | 1    | HĐTN  | Toán   | TViệt | TViệt | Toán   | Các ngày có thiên tai, bão lũ thì tùy tình hình thực tế để bố trí dạy bù trong tuần hoặc tuần tiếp theo.<br>Ngày Quốc tế lao động nhằm vào ngày thứ 6 thì bù vào chiều 29/4 |
|       | 2    | TViệt | Nhạc   | TViệt | TNXH  | TViệt  |                                                                                                                                                                             |
|       | 3    | TViệt | TViệt  | TViệt | TViệt | TViệt  |                                                                                                                                                                             |
|       | 4    | ĐĐức  | TViệt  | HĐTN  | MT    | HĐTN   |                                                                                                                                                                             |
| Chiều | 5    | TViệt | T Việt |       | TViệt | TC TA  |                                                                                                                                                                             |
|       | 6    | TViệt | TNXH   |       | Toán  | TC TA  |                                                                                                                                                                             |
|       | 7    | GDTC  | NNgữ   |       | GDTC  | T Việt |                                                                                                                                                                             |

|                   |      |              |         |        |        |        |                                                                                                                                                                                                        |
|-------------------|------|--------------|---------|--------|--------|--------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Tổng số tiết/tuần |      | 32 tiết/tuần |         |        |        |        |                                                                                                                                                                                                        |
| Lớp 2             |      |              |         |        |        |        |                                                                                                                                                                                                        |
| Buổi              | Tiết | Thứ 2        | Thứ 3   | Thứ 4  | Thứ 5  | Thứ 6  | Hoạt động tháng<br><br>Các ngày có thiên tai, bão lũ thì tùy tình hình thực tế để bố trí dạy bù trong tuần hoặc tuần tiếp theo.<br><br>Ngày Quốc tế lao động nhằm vào ngày thứ 6 thì bù vào chiều 29/4 |
| Sáng              | 1    | HĐTN         | TViệt   | NNgữ   | TViệt  | HĐTN   |                                                                                                                                                                                                        |
|                   | 2    | Toán         | TViệt   | NNgữ   | TViệt  | Toán   |                                                                                                                                                                                                        |
|                   | 3    | GDTC         | ĐĐức    | TViệt  | Nhạc   | GDTC   |                                                                                                                                                                                                        |
|                   | 4    | TViệt        | Toán    | TViệt  | MT     | HĐTN   |                                                                                                                                                                                                        |
| Chiều             | 5    | TViệt        | TNXH    |        | TViệt  | TC TA  |                                                                                                                                                                                                        |
|                   | 6    | Toán         | Toán    |        | TViệt  | TC TA  |                                                                                                                                                                                                        |
|                   | 7    | TNXH         | TViệt   |        | TViệt  | T Việt |                                                                                                                                                                                                        |
| Tổng số tiết/tuần |      | 32 tiết/tuần |         |        |        |        |                                                                                                                                                                                                        |
| Lớp 3             |      |              |         |        |        |        |                                                                                                                                                                                                        |
| Buổi              | Tiết | Thứ 2        | Thứ 3   | Thứ 4  | Thứ 5  | Thứ 6  | Hoạt động tháng<br><br>Các ngày có thiên tai, bão lũ thì tùy tình hình thực tế để bố trí dạy bù trong tuần hoặc tuần tiếp theo.<br><br>Ngày Quốc tế lao động nhằm vào ngày thứ 6 thì bù vào chiều 29/4 |
| Sáng              | 1    | HĐTN         | Nhạc    | Toán   | TViệt  | TViệt  |                                                                                                                                                                                                        |
|                   | 2    | NNgữ         | C. Nghệ | TViệt  | TViệt  | Toán   |                                                                                                                                                                                                        |
|                   | 3    | ĐĐức         | NNgữ    | TViệt  | Toán   | NNgữ   |                                                                                                                                                                                                        |
|                   | 4    | MT           | NNgữ    | HĐTN   | T Việt | HĐTN   |                                                                                                                                                                                                        |
| Chiều             | 5    | Toán         | TViệt   |        | Toán   | TC TA  |                                                                                                                                                                                                        |
|                   | 6    | Tin          | TViệt   |        | TNXH   | TC TA  |                                                                                                                                                                                                        |
|                   | 7    | TNXH         | GDTC    |        | GDTC   | T Việt |                                                                                                                                                                                                        |
| Tổng số tiết/tuần |      | 32 tiết/tuần |         |        |        |        |                                                                                                                                                                                                        |
| Lớp 4             |      |              |         |        |        |        |                                                                                                                                                                                                        |
| Buổi              | Tiết | Thứ 2        | Thứ 3   | Thứ 4  | Thứ 5  | Thứ 6  | Hoạt động tháng<br><br>Các ngày có thiên tai, bão lũ thì tùy tình hình thực tế để bố trí dạy bù trong tuần hoặc tuần tiếp theo.<br><br>Ngày Quốc tế lao động nhằm vào ngày thứ 6 thì bù vào chiều 29/4 |
| Sáng              | 1    | HĐTN         | Toán    | NNgữ   | Tin    | Toán   |                                                                                                                                                                                                        |
|                   | 2    | Toán         | TViệt   | NNgữ   | GDTC   | TViệt  |                                                                                                                                                                                                        |
|                   | 3    | NNgữ         | TViệt   | TViệt  | ĐĐức   | LSĐL   |                                                                                                                                                                                                        |
|                   | 4    | Nhạc         | LSĐL    | C nghệ | MT     | HĐTN   |                                                                                                                                                                                                        |
| Chiều             | 5    | GDTC         | Toán    |        | Toán   | HĐTN   |                                                                                                                                                                                                        |
|                   | 6    | TViệt        | N Ngữ   |        | TViệt  | TC TA  |                                                                                                                                                                                                        |
|                   | 7    | KH           | KH      |        | TViệt  | TC TA  |                                                                                                                                                                                                        |
| Tổng số tiết/tuần |      | 32 tiết/tuần |         |        |        |        |                                                                                                                                                                                                        |
| Lớp 5             |      |              |         |        |        |        |                                                                                                                                                                                                        |
| Buổi              | Tiết | Thứ 2        | Thứ 3   | Thứ 4  | Thứ 5  | Thứ 6  | Hoạt động tháng<br><br>Các ngày có thiên tai, bão lũ thì tùy tình hình thực tế để bố trí dạy bù trong tuần hoặc tuần tiếp theo.<br><br>Ngày Quốc tế lao động nhằm vào ngày thứ 6                       |
| Sáng              | 1    | HĐTN         | Tin     | Toán   | T Anh  | Toán   |                                                                                                                                                                                                        |
|                   | 2    | Toán         | T Anh   | KH     | T Anh  | TViệt  |                                                                                                                                                                                                        |
|                   | 3    | MT           | Nhạc    | GDTC   | TViệt  | LSĐL   |                                                                                                                                                                                                        |
|                   | 4    | TViệt        | GDTC    | ĐĐức   | TViệt  | HĐTN   |                                                                                                                                                                                                        |
| Chiều             | 5    | Toán         | KH      |        | TViệt  | Tin    |                                                                                                                                                                                                        |
|                   | 6    | TViệt        | Toán    |        | TViệt  | TC TA  |                                                                                                                                                                                                        |

|                   |              |    |       |  |      |       |                       |
|-------------------|--------------|----|-------|--|------|-------|-----------------------|
|                   | 7            | KT | T Anh |  | LSDL | TC TA | thi bù vào chiều 29/4 |
| Tổng số tiết/tuần | 32 tiết/tuần |    |       |  |      |       |                       |

## **V. Các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện**

### **1. Truyền thông về giáo dục**

#### **1.1. Nội dung truyền thông**

Nhà trường xây dựng kế hoạch truyền thông về các nội dung:

- Các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về Giáo dục và Đào tạo.
- Các hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND xã Minh Châu, Sở GD&ĐT Nghệ An và của nhà trường; Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của nhà trường.
- Kết quả nổi bật về Giáo dục và Đào tạo; các tấm gương người tốt, việc tốt điển hình tiên tiến, cách làm hay, các mô hình hiệu quả, sáng tạo trong ngành đến toàn xã hội.
- Định hướng dư luận; đấu tranh với những quan điểm sai trái, những thông tin không đúng về ngành Giáo dục và Đào tạo.
- Truyền thông về chuyển đổi số, thực hiện CTGDPT 2018.
- Truyền thông đối với cha mẹ học sinh trong việc phối hợp thực hiện giáo dục học sinh,...

#### **1.2. Kênh truyền thông**

- Nhà trường khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của nhà trường, của ngành về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học,... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.
- Kênh truyền thông chính thức: Trang thông tin điện tử, Fanpage Facebook, Zalo và các nền tảng số của nhà trường.
- Mạng lưới phát thanh của địa phương, nhà trường.
- Các bản tin/bản thông tin gửi trực tiếp, thư tay, thư điện tử.
- Các hội nghị, hội thảo, tập huấn, tọa đàm, diễn đàn, sự kiện, chương trình, cuộc thi, ấn phẩm.

#### **1.3. Tổ chức thực hiện**

- BGH xây dựng và triển khai Kế hoạch Truyền thông triển khai đến các Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Chủ trì hướng dẫn Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường triển khai thực hiện kế hoạch, tổ chức thực hiện kịp thời các nhiệm vụ truyền thông.

- Phân công các Cán bộ, giáo viên, nhân viên có năng lực có trách nhiệm phối hợp, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của nhà trường. Hằng tháng có đánh giá, xếp loại công tác truyền thông của các bộ phận. Tham mưu đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân tích cực trong công tác truyền thông của trường.

- Hợp tác với các cơ quan báo chí, phát thanh và truyền hình, các công ty truyền thông... trong phạm vi các nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức nắm bắt thông tin dư luận về giáo dục và cung cấp thông tin phản biện để góp phần cân bằng dư luận về giáo dục trên các kênh truyền thông.

- Theo dõi, cập nhật, dự báo các vấn đề dư luận xã hội quan tâm để tham mưu, xử lý kịp thời.

- Phối hợp chặt chẽ với các cấp ngành để tổ chức truyền thông về các sự kiện giáo dục và đào tạo quan trọng, sự kiện của địa phương, đất nước trong năm 2025, 2026.

- Cung cấp thông tin, giới thiệu các nhân tố điển hình, các hoạt động đổi mới, sáng tạo, các tấm gương người tốt, việc tốt để tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- CBGV chủ động viết bài về các hoạt động tiêu biểu, đổi mới, sáng tạo, các nhân tố điển hình, các tấm gương người tốt, việc tốt tại nhà trường để tổ chức truyền thông trên cổng thông tin điện tử và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Thường xuyên theo dõi, nắm bắt thông tin báo chí, dự báo các vấn đề dư luận xã hội quan tâm; kịp thời xử lý thông tin, báo cáo cơ quan có thẩm quyền. Cung cấp thông tin, trả lời báo chí theo quy định.

## **2. Phát triển đội ngũ nhà giáo**

### **2.1. Công tác Bồi dưỡng thường xuyên**

| Mục                          | Nội dung chi tiết                                                                                                                                                                                                                                                                              | Ghi chú/Yêu cầu                                                                 |
|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|
| 1.<br>Chương trình bồi dưỡng | Căn cứ:<br>- Thông tư số 17/2019TT-BGDĐT ngày 01/11/2019, ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;<br>- Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông. | Đây là các văn bản nền tảng quy định về chương trình và quy chế thực hiện BDTX. |

| Mục                      | Nội dung chi tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Ghi chú/Yêu cầu                                                                                                                                                                                                |
|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                          | - Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                |
| 2. Nội dung bồi dưỡng    | <p>- <i>Nội dung 1:</i> Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học 2025/2026 cấp Tiểu học (thời lượng 40 tiết).</p> <p>- <i>Nội dung 2:</i> Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục địa phương năm học 2025/2026 (thời lượng 40 tiết).</p> <p>- <i>Nội dung 3:</i> Bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp liên tục của giáo viên (thời lượng 40 tiết).</p> <p>Cụ thể:</p> <p>- Nội dung 1 và 2:</p> <p>+ Triển khai Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2025/2026 cấp Tiểu học; Tiếp tục bồi dưỡng Chương trình GDPT 2018; Bồi dưỡng ứng dụng AI trong dạy học.</p> <p>+ Phát huy vai trò của tổ, khối chuyên môn, GV, CBQL cốt cán và tinh thần tự học, tự bồi dưỡng của GV, CBQL.</p> <p>+ Dựa vào dung lượng từng nội dung bồi dưỡng của năm học, có thể thay đổi số tiết giữa các nội dung cho phù hợp.</p> <p>- Nội dung 3:</p> <p>+ CBQL, GV căn cứ các modul (MĐ) theo Thông tư số 17 (dành cho GV); Thông tư số 18 của Bộ GDĐT (dành cho CBQL) đã ban hành để bồi dưỡng.</p> | Số tiết giữa các nội dung có thể điều chỉnh linh hoạt cho phù hợp.                                                                                                                                             |
| 3. Đánh giá và công nhận | <p>- Tiêu chí đánh giá: Căn cứ Điều 11 của Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT để xây dựng, đảm bảo khách quan, trung thực.</p> <p>- Phân công đánh giá:</p> <p>+ Nội dung 1 &amp; 2: Nhà trường tự tổ chức bồi dưỡng và đánh giá.</p> <p>+ Nội dung 3: Căn cứ kết quả trên hệ thống LMS của Sở GDĐT hoặc kết quả từ các lớp tập huấn do Sở tổ chức/cơ sở bồi dưỡng cấp.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <p>- Nếu CBQL/GV đã có &gt;40 tiết bồi dưỡng trên LMS hoặc từ các lớp tập huấn của Sở thì được công nhận hoàn thành Nội dung 3.</p> <p>- Nếu chưa đủ, phải đăng ký học thêm các modul. CBQL, GV căn cứ các</p> |

| Mục                  | Nội dung chi tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Ghi chú/Yêu cầu                                                                                                   |
|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều kiện công nhận "Hoàn thành":<br/>Cả 3 nội dung đều đạt yêu cầu (từ 5/10 điểm trở lên). CBQL/GV phải hoàn thành đủ 120 tiết/năm. Thẩm quyền công nhận: Hiệu trưởng nhà trường.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | modun (MĐ) theo Thông tư số 17 (dành cho GV); Thông tư số 18 của Bộ GDĐT (dành cho CBQL) đã ban hành để bồi dưỡng |
| 4. Tổ chức thực hiện | <p>Trách nhiệm của Nhà trường:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn GV, CBQL xây dựng và triển khai kế hoạch BDTX.</li> <li>- Đưa nhiệm vụ BDTX vào xét thi đua hàng năm.</li> <li>- Cập nhật kết quả lên hệ thống <a href="http://esqm.nghean.edu.vn">http://esqm.nghean.edu.vn</a>.</li> <li>- Tổng hợp và báo cáo kết quả lên cấp trên.</li> <li>- Hồ sơ lưu trữ đối với nhà trường (<i>Lưu trữ vô thời hạn</i>)</li> <li>+ Bảng kết quả BDTX;</li> <li>+ Danh sách giáo viên được miễn BDTX. (<i>Lưu trữ sau 01 năm</i>)</li> <li>+ Các văn bản chỉ đạo của cấp trên (các thông tư của Bộ; kế hoạch và hướng dẫn của Sở GDĐT,...);</li> <li>+ Kế hoạch BDTX của đơn vị;</li> <li>+ Bảng đăng ký các mô đun tự chọn của giáo viên;</li> <li>+ BC tổng kết công tác BDTX;</li> <li>+ Bài kiểm tra, bài tập nghiên cứu, bản thu hoạch, báo cáo chuyên đề.. của giáo viên.</li> <li>+ Tài liệu phục vụ công tác BDTX.</li> <li>- Hồ sơ lưu trữ đối với giáo viên (<i>Lưu trữ vô thời hạn</i>)</li> <li>+ Chứng chỉ hoàn thành chương trình BDTX;</li> <li>+ Các văn bản chỉ đạo của cấp trên (kế hoạch BDTX của đơn vị, hướng dẫn của Sở GDĐT,...);</li> <li>+ Kế hoạch BDTX của bản thân;</li> <li>+ Sổ học tập chuyên môn, trong đó có ghi các chuyên đề được tập huấn, thể hiện việc tự bồi dưỡng nội dung 3;</li> <li>+ Tài liệu phục vụ công tác BDTX.</li> </ul> | Thời hạn báo cáo: Trước ngày 25/5 hằng năm.                                                                       |

## 2.2. **Đổi mới hình thức tổ chức và PPDH**

Giáo viên chủ động, vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học: Dạy học dự án, Học thông qua chơi, dạy học nhóm, dạy học phân hóa, dạy học tích hợp...; đa dạng hóa hình thức dạy học: trên lớp, dạy học ngoài không gian lớp học, tự

học có hướng dẫn của GV, học tập theo nhóm, học thông qua trải nghiệm, sinh hoạt câu lạc bộ... phù hợp với môn học/hoạt động giáo dục, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng HS. Vận dụng sáng tạo các kỹ thuật dạy học tích cực nhằm góp phần phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Tiếp tục vận dụng linh hoạt các thành tố tích cực của mô hình trường học mới: trang trí lớp, huy động cộng đồng tham gia giáo dục,... Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường nhằm giúp HS được tương tác, trải nghiệm, tham gia tích cực, khám phá và giải quyết vấn đề trong môi trường học tập vui vẻ, hứng thú góp phần phát triển phẩm chất, năng lực HS..

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp, hình thức dạy học nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học trong bối cảnh hiện nay.

### ***2.3. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học***

Thực hiện hướng dẫn của Sở GD &ĐT Nghệ An về tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp trường, liên trường và phát triển cộng đồng học tập chuyên môn tạo nhiều cơ hội trao đổi, học hỏi, chia sẻ nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp; khuyến khích GV tự học tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; lựa chọn nội dung sinh hoạt chuyên môn thiết thực, xây dựng kế hoạch tổ chức sinh hoạt chuyên môn phù hợp, hiệu quả nhằm không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ, nhất là GV dạy môn ngoại ngữ; dạy chương trình giáo dục tích hợp, đặc biệt là tiếng Anh, nhằm tiến tới đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.

#### ***2.3.1. Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học***

##### ***\* Mục đích***

- Làm thay đổi hình thức sinh hoạt chuyên môn.
- GV nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm, khả năng sáng tạo.
- Học sinh có cơ hội tham gia vào quá trình học tập, GV quan tâm đến năng lực của từng học sinh.
- Nâng cao chất lượng dạy- học và văn hóa ứng xử trong nhà trường.

Mục tiêu cốt lõi của SHCM theo NCBH là cùng nhau học hỏi để nâng cao chất lượng bài dạy, tập trung vào việc học của học sinh, chứ không phải để đánh giá hay xếp loại giáo viên.

***\* Các bước tiến hành sinh hoạt chuyên môn theo Nghiên cứu bài học (4 bước)***

Đây là xương sống của buổi sinh hoạt. Việc nắm vững và thực hiện đúng quy trình sẽ quyết định sự thành công.

### Bước 1: Chuẩn bị bài học nghiên cứu (Xây dựng giáo án)

- Đây là bước khởi đầu và chiếm nhiều thời gian nhất.

- Lựa chọn nội dung:

+ Ưu tiên: Chọn một bài học/chủ đề mà giáo viên cảm thấy khó dạy và học sinh cảm thấy khó học. Đó có thể là một dạng toán mới, một loại văn khó cảm thụ, một kĩ năng sống khó hình thành...

- Mục tiêu rõ ràng: Cả nhóm cần thống nhất mục tiêu bài học: Sau tiết học này, học sinh *làm được gì, hiểu được gì* một cách cụ thể.

- Cùng nhau thiết kế:

+ Tất cả thành viên trong tổ/nhóm cùng nhau thảo luận, đóng góp ý tưởng để xây dựng một giáo án chi tiết.

+ Dự đoán: Phân quan trọng nhất là dự đoán các phản ứng, khó khăn, và các câu trả lời có thể có của học sinh ở từng hoạt động. Nhóm cần thảo luận xem sẽ hỗ trợ học sinh vượt qua các khó khăn đó như thế nào.

+ Chuẩn bị học liệu: Cùng nhau thiết kế phiếu bài tập, đồ dùng dạy học, câu hỏi... sao cho phù hợp nhất với ý đồ bài dạy và đối tượng học sinh.

- Sau khi kết thúc cuộc thảo luận, GV thực hiện dạy minh họa sẽ nghiên cứu, phát triển... các ý kiến góp ý của tổ CM (nhóm). GV thực hiện hoàn thiện giáo án dạy minh họa và chuẩn bị điều kiện cho tiết dạy.

### Bước 2: Tổ chức dạy minh họa và dự giờ

- Giáo viên dạy minh họa dạy một cách tự nhiên nhất có thể, bám sát giáo án đã thống nhất nhưng linh hoạt theo tình hình thực tế của lớp học.

- Giáo viên dự giờ: Tuyệt đối không quan sát giáo viên dạy. Thay vào đó, hãy tập trung 100% vào học sinh:

+ Quan sát biểu hiện trên nét mặt, hành vi, thái độ của học sinh.

+ Lắng nghe xem học sinh nói gì, trao đổi gì với nhau.

+ Xem cách học sinh thực hiện nhiệm vụ (viết, vẽ, làm bài...).

+ Ghi chép lại những khó khăn, vướng mắc hoặc những khoảnh khắc học tập hiệu quả của học sinh.

- Công cụ hỗ trợ:

+ Sử dụng sơ đồ lớp học để ghi chú vị trí và biểu hiện của từng học sinh/nhóm.

+ Có thể quay video (nếu được phép) các hoạt động của học sinh để có minh chứng cụ thể khi thảo luận.

### Bước 3: Thảo luận, suy ngẫm về bài học (Bước quan trọng nhất)

Đây là "trái tim" của nghiên cứu bài học. Cách thức tổ chức:

- Giáo viên dạy minh họa chia sẻ đầu tiên: Nêu những cảm nhận, những điều làm được, những khó khăn và những tình huống bất ngờ so với dự kiến.

- Các thành viên khác đóng góp ý kiến:

- + Dựa trên bằng chứng: Mọi chia sẻ phải bắt đầu bằng: *"Tôi thấy học sinh ở nhóm X gặp khó khăn khi..."*, *"Tôi quan sát thấy em Y rất hào hứng với hoạt động Z vì..."*, *"Bằng chứng là em đã..."*.

- + Tập trung vào việc học của học sinh: Phân tích nguyên nhân vì sao học sinh thành công hoặc thất bại ở một hoạt động nào đó. *Tại sao học sinh không hiểu yêu cầu? Tại sao hoạt động này lại hiệu quả?*

- + Không chỉ trích, không phán xét: Tuyệt đối không nói những câu như: *"Giá như cô làm thế này..."*, *"Lẽ ra thầy phải..."*. Thay vào đó, hãy góp ý mang tính xây dựng: *"Để giúp học sinh ở nhóm X, chúng ta có thể điều chỉnh câu hỏi này thành... được không?"*.

- Vai trò người chủ trì: Tổ trưởng/người điều hành cần khéo léo dẫn dắt buổi thảo luận, đảm bảo mọi ý kiến đều tập trung vào việc học của học sinh và không khí luôn cởi mở, chân thành.

#### Bước 4: Áp dụng và chia sẻ

- Hoàn thiện giáo án: Dựa trên kết quả thảo luận, cả nhóm cùng nhau điều chỉnh, hoàn thiện giáo án ban đầu. Giáo án này trở thành tài sản chuyên môn chung của cả tổ.

- Vận dụng: Các giáo viên khác trong tổ/nhóm sẽ vận dụng những kinh nghiệm, những ý tưởng hay từ bài học nghiên cứu vào các bài dạy của riêng mình.

- Lan tỏa: Chia sẻ những kết quả, kinh nghiệm học được cho các tổ chuyên môn khác trong trường để cùng nhau phát triển.

#### **2.3.2. Những điểm cần chú ý để SHCM hiệu quả**

- Lấy học sinh làm trung tâm: Luôn tự hỏi: "Hoạt động này có giúp học sinh học tốt hơn không?". Mọi quan sát, thảo luận, điều chỉnh đều phải xoay quanh học sinh.

- Môi trường an toàn - đồng cảm: Tạo không khí tin tưởng, nơi mọi người có thể thoải mái chia sẻ khó khăn mà không sợ bị phán xét. Thành công của buổi SHCM phụ thuộc rất nhiều vào văn hóa nhà trường.

- Không Phải "Dự giờ thao giảng": Mục đích không phải để trình diễn một tiết học hoàn hảo. Những tiết học có "vấn đề", có khó khăn của học sinh chính là những tiết học giá trị nhất để nghiên cứu.

- Tập trung vào chất lượng, không phải số lượng: Thay vì làm bài tập mỗi tháng một lần, hãy làm sâu và kỹ lưỡng một chủ đề trong một học kỳ. Chất lượng của một buổi thảo luận sâu sắc giá trị hơn nhiều buổi sinh hoạt hình thức.

- Vai trò của lãnh đạo chuyên môn (Tổ trưởng, BGH): Người lãnh đạo không phải là người chỉ đạo, mà là người gợi mở, điều phối, và tạo điều kiện cho giáo viên làm việc hiệu quả. Hãy đặt câu hỏi thay vì đưa ra kết luận.

### ***2.3.3. Gợi ý một số nội dung sinh hoạt cụ thể cho tiểu học***

\* Môn Toán:

- Nghiên cứu cách dạy các bài toán có lời văn để học sinh dễ hiểu bản chất.

- Cách tổ chức hoạt động thực hành, đo lường (đo độ dài, cân nặng...) hiệu quả.

- Giải quyết khó khăn khi học sinh học các dạng toán trừ có nhớ, nhân/chia số có nhiều chữ số, dạng bài mới về phân số, số thập phân, ...

\* Môn Tiếng Việt:

- Dạy các bài Tập đọc/Kể chuyện sao cho học sinh cảm thụ được cái hay, cái đẹp.

- Cách giúp học sinh lớp 1 phân biệt các âm/vần dễ lẫn lộn.

- Kiến thức mới về từ, câu,...

- Tổ chức hoạt động nhóm trong giờ Luyện từ và câu/Tập làm văn.

\* Môn học và hoạt động GD khác

Tổ chuyên môn đề ra theo nhu cầu thực tế...

\* Các phương pháp chung:

- Cách đặt câu hỏi gợi mở để phát triển năng lực học sinh.

- Kỹ thuật tổ chức học tập theo nhóm, theo cặp hiệu quả.

- Cách sử dụng đồ dùng dạy học, ứng dụng CNTT để bài học sinh động hơn.

- Phương pháp hỗ trợ, kèm cặp học sinh gặp khó khăn trong học tập.

### ***2.4. Công tác công nghệ thông tin, chuyển đổi số và giáo dục kỹ năng công dân số***

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời và có hiệu quả nội dung tại Quyết định số 3806/QĐ-BGDĐT ngày 29/11/2024 ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với sở giáo dục và đào tạo; các quyết định, kế hoạch: Quyết định số 03/QĐ-SGD&ĐT ngày 03/01/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch cải cách hành chính ngành giáo dục và đào tạo năm 2025; Kế hoạch số 580/KH-SGD&ĐT ngày 20/3/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai, thực hiện nhiệm vụ Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và

xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” năm 2025 của ngành Giáo dục và Đào tạo (Đề án 06/CP); Kế hoạch số 2789/KH-SGD&ĐT ngày 29/11/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Giáo dục năm 2025 và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp, ngành về Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và Đề án số 06/CP.

Từng bước hiện đại hoá CSVC, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học phù hợp với bối cảnh dịch bệnh, thiên tai hoặc các tình huống bất thường; đảm bảo duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, GV, HS, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Tạo điều kiện thuận lợi cho HS tham gia các sân chơi trực tuyến, các tiết học kết nối với các địa phương nhằm tạo điều kiện cho HS được tương tác, có nhiều cơ hội thử nghiệm ở các môi trường học tập khác.

*Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục:* Thực hiện lồng ghép nội dung khung năng lực số trong môn Tin học, các môn học khác và hoạt động giáo dục phù hợp với đối tượng HS nhằm nâng cao năng lực số cho HS tiểu học theo Công văn 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ GDĐT hướng dẫn triển khai khung năng lực số cho HS phổ thông và học viên GDTX, đảm bảo hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số. Tích hợp phát triển năng lực số thông qua hoạt động giáo dục STEM, dự án học tập. Lựa chọn nội dung và hình thức tổ chức các câu lạc bộ phù hợp nhằm tạo các sân chơi sáng tạo giúp HS huy động, tổng hợp kiến thức, kỹ năng từ nhiều lĩnh vực (môn học, chủ đề nội dung).

Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo Công văn 119/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện Học bạ số cấp tiểu học và Chỉ thị số 04/CT0TTg ngày 11/2/2024 của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hoá công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khoá biểu, phân công chuyên môn, quản lý CSVC, giảm tải cho GV, nhân viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI nhằm không ngừng nâng cao công tác quản trị nhà trường.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò và kết quả của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên và học sinh về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giáo dục kỹ năng số cho học sinh: tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo. Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành. Phát huy vai trò của học sinh trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

### **3. Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá học sinh**

Giáo viên thực hiện đúng các quy định về đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; đổi mới phương pháp và đa dạng hoá hình thức kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực HS. Chú trọng đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập nhằm giúp GV kịp thời hỗ trợ HS, điều chỉnh phương pháp, kỹ thuật dạy học; đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của HS. Quan tâm đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, GD địa phương... nhằm hình thành phát triển giáo dục toàn diện cho HS. Không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Tổ chuyên môn thực hiện xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

**4. Phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng môn học và bồi dưỡng học sinh năng khiếu, các cuộc giao lưu, các câu lạc bộ, sân chơi trí tuệ, ... đáp ứng nhu cầu, sở thích**

#### 4.1. Phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng môn học

- Đối với nhà trường: Giao cho đ/c Phó hiệu trưởng trực tiếp phụ trách công tác phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng môn học, cụ thể: Xây dựng và triển khai kế hoạch phụ đạo, phân công giáo viên dạy. Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn.

- Đối với Tổ chuyên môn: Tổng hợp số liệu HS trong tổ, phân công, hỗ trợ giáo viên phụ đạo học sinh.

- Đối với giáo viên: Lập danh sách học sinh chưa đạt chuẩn do mình phụ trách, dành thời gian quan tâm, giúp đỡ trong từng tiết học, động viên, khuyến khích từng tiến bộ nhỏ nhất của học sinh. Học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học nào thì được giáo viên quan tâm đến môn học đó; đặc biệt chú ý đến các em chưa đạt môn Tiếng Việt, Toán thì cần rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Phụ đạo HS ngay trong giờ học, sinh hoạt 15 phút đầu buổi và có thể đề xuất với khối tổ chuyên môn thành lập lớp tổ chức phụ đạo thêm buổi tại trường (vào chiều thứ tư, thứ 6) hay phối hợp với phụ huynh hướng dẫn học sinh học tại nhà. Đánh giá và xếp loại học sinh căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu theo chuẩn kiến thức, kỹ năng từng môn học theo quy định.

#### 4.2. Bồi dưỡng học sinh năng khiếu

Đối với học sinh có năng khiếu theo từng môn học: Giáo viên cần quan tâm, phát huy được sự sáng tạo của học sinh bằng việc giao thêm các nhiệm vụ học tập, hướng dẫn học sinh tự học, truy cập các trang mạng phục vụ học tập, tham gia các sân chơi để học sinh được thể hiện các khả năng của mình...

4.3. Các cuộc giao lưu, các câu lạc bộ, sân chơi trí tuệ, ... đáp ứng nhu cầu, sở thích

Tổ chuyên môn cùng với chuyên môn nhà trường tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục, các sân chơi trí tuệ (English Challenge, Văn toán tuổi thơ, Trạng Nguyên Tiếng Việt, Tin học trẻ, Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng, Đại sứ Văn hóa đọc, Giải thưởng Mỹ thuật Nghệ An...) đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương nhằm góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.

### **5. Thực hiện GD đối với HS khuyết tật hòa nhập, HS có hoàn cảnh khó khăn**

### 5.1. Thực hiện GD đối với HS khuyết tật hòa nhập

Nhà trường thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về thực hiện giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật gồm:

- Phát hiện, huy động và tiếp nhận người khuyết tật học tập tại cơ sở giáo dục. Hiện tại, năm học 2025-2026, nhà trường tiếp nhận 06 HS khuyết tật học hòa nhập.

- Sắp xếp, bố trí các lớp học phù hợp với người khuyết tật; đảm bảo mỗi lớp học hòa nhập có không quá 02 (hai) người khuyết tật. Thực hiện kiểm tra đánh giá HS khuyết tật linh hoạt, hiệu quả.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân cho HS khuyết tật thông qua việc điều chỉnh chương trình học phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng đối tượng HS. Xây dựng môi trường giáo dục hòa nhập, thân thiện, đảm bảo người khuyết tật được tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác và được tham gia bình đẳng trong mọi hoạt động giáo dục.

- Phối hợp với gia đình, cộng đồng, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, cơ sở giáo dục chuyên biệt thực hiện giáo dục hòa nhập.

- Hỗ trợ thực hiện các hoạt động can thiệp sớm và phát triển kỹ năng cơ bản cho người khuyết tật để hòa nhập cộng đồng.

- Cung cấp thông tin về giáo dục của người khuyết tật đang học hòa nhập tại cơ sở giáo dục cho hội đồng xác định mức độ khuyết tật của địa phương.

- Tuyên truyền, vận động người khuyết tật, gia đình người khuyết tật, chính quyền, các ban, ngành đoàn thể địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan để nâng cao nhận thức về giáo dục hòa nhập.

- Vận động người khuyết tật, gia đình người khuyết tật cung cấp đầy đủ hồ sơ, thông tin về khả năng và nhu cầu của người khuyết tật cho cơ sở giáo dục và hội đồng xác nhận mức độ khuyết tật cấp xã.

- Chủ trì, phối hợp với người khuyết tật và gia đình người khuyết tật xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân của người khuyết tật.

- Cung cấp đầy đủ hồ sơ, thông tin về kết quả giáo dục người khuyết tật cho các bên liên quan khi người khuyết tật chuyển cấp, chuyển cơ sở giáo dục hoặc chuyển về gia đình.

- Bảo mật thông tin về tình trạng khuyết tật của cá nhân người khuyết tật và gia đình người khuyết tật.

- Thực hiện lập hồ sơ, tổ chức xét duyệt, chi trả chế độ phụ cấp ưu đãi cho Nhà giáo trực tiếp giảng dạy người khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập được quy định tại Điều 7, Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012, Nghị

định của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

## 5.2. Thực hiện GD đối với HS có hoàn cảnh khó khăn

- Thực hiện đảm bảo chế độ hỗ trợ học phí theo quy định kịp thời cho các đối tượng học sinh thuộc diện hộ nghèo, con thương binh, ...

- Luôn quan tâm động viên và tạo điều kiện để các em tự tin, phấn vượt lên hoàn cảnh học tập đạt kết quả cao.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm hỗ trợ kinh phí để động viên, hỗ trợ các em học tập đạt kết quả cao nhất là vào đầu năm học, các dịp lễ tết, ...

- Tổ chức tốt các phong trào “Tết yêu thương”, “đàn gà khăn quàng đỏ”, chương trình học bổng... để động viên, khích lệ học sinh vươn lên trong học tập

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho HS, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng.

## 6. Công tác tài chính

- Tổ chức niêm yết công khai, phổ biến, quán triệt trong giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục.

- Tất cả các khoản thu đơn vị phải thông báo đầy đủ đến từng phụ huynh học sinh bằng văn bản hoặc niêm yết công khai tại đơn vị hoặc bằng các hình thức khác (ghi rõ nội dung các khoản thu, mức thu, đối tượng và mục đích sử dụng, nội dung chi).

- Thực hiện giãn thời gian thu, không tổ chức thu gộp nhiều khoản thu trong một thời điểm. Khuyến khích có chế độ miễn, giảm các khoản thu nêu trên cho học sinh thuộc diện gia đình chính sách hoặc có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

- Thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa chính quyền với nhà trường và ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý sử dụng nguồn thu chi. Xây dựng cơ chế giám sát chặt chẽ giữa nhà trường và ban đại diện cha mẹ học sinh đối với các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản đóng góp tự nguyện.

- Thực hiện yêu cầu về công tác thanh tra, kiểm tra và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu cung cấp.

- Hiệu trưởng nhà trường hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc thực hiện các khoản thu, chi trong đơn vị mình quản lý.

## 7. Công tác KĐCL và xây dựng trường chuẩn Quốc gia

### 7.1. Công tác đảm bảo chất lượng giáo dục

- Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền đến CBGV và cộng đồng trong việc triển khai đảm bảo chất lượng giáo dục, huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Sau đây là Quy trình thực hiện trong năm học:

| Các bước | Nội dung công việc                    | Thời gian thực hiện | Cách thức thực hiện                                                                                                                          | Cá nhân, bộ phận thực hiện | Minh chứng                                                                                                                                      |
|----------|---------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Bước 1   | Thành lập Tổ ĐBCL                     | Tháng 9             | Tổ có ít nhất 7 thành viên                                                                                                                   | Hiệu trưởng                | Quyết định (PL10)                                                                                                                               |
|          | Phân công nhiệm vụ cho các thành viên | Tháng 9             | Họp phân công nhiệm vụ                                                                                                                       | Tổ ĐBCL                    | -Bảng phân công nhiệm vụ (PL11).<br>-Biên bản họp tổ ĐBCL                                                                                       |
| Bước 2   | Xây dựng chuẩn đầu ra                 | Tháng 10            | Trên cơ sở hiện trạng chất lượng, Tổ ĐBCL họp, phân công nhiệm vụ XD dự thảo CĐR cho từng môn, tổ chuyên môn; tổ chức họp đề thống nhất CĐR. | Tổ ĐBCL                    | - Bảng giao chuẩn đầu ra của Phòng<br>- Kết quả chất lượng năm học 2023-2024<br>- Bảng tổng hợp kết quả thực hiện cam kết ĐBCL (MBS1); PL1, PL2 |
|          |                                       |                     | Tổ chuyên môn giao chuẩn đầu ra cho giáo viên                                                                                                | Tổ chuyên môn              | Bảng tổng hợp CKCL của tổ (PLBS2; PLBS3)                                                                                                        |
|          |                                       |                     | Giáo viên dự thảo CĐR cho học sinh                                                                                                           | Giáo viên                  | Bảng cam kết chất lượng các lớp (PLBS4)                                                                                                         |
|          |                                       |                     | Công khai CĐR                                                                                                                                | Hiệu trưởng                |                                                                                                                                                 |
| Bước 3   | Xây dựng                              | Tháng 10            | Nhà trường xây dựng                                                                                                                          |                            | - KH ĐBCL xây                                                                                                                                   |

|        |                               |          |                                                                                                   |                                               |                                                                   |
|--------|-------------------------------|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
|        | Kế hoạch<br>ĐBCL              |          | kế hoạch Đảm bảo<br>chất lượng                                                                    | Tổ ĐBCL                                       | dựng theo Phụ lục<br>số 12, 13<br>- Phụ lục 3, 4; 14              |
|        |                               |          | Triển khai đánh giá<br>chương trình và mức<br>độ đáp ứng của<br>CBQL                              | Tổ ĐBCL                                       | - Phụ lục 8, 9<br>(phiếu khảo sát và<br>phiếu tổng hợp)           |
|        |                               |          | Tổ chuyên môn xây<br>dựng KH ĐBCL tích<br>hợp trong KH tổ                                         | Tổ chuyên<br>môn                              | Kế hoạch tổ chuyên<br>môn                                         |
|        |                               |          | Giáo viên xây dựng<br>KH ĐBCL tích hợp<br>trong KH cá nhân                                        | Giáo viên                                     | Kế hoạch cá nhân                                                  |
| Bước 4 | Cam kết<br>ĐBCL               | Tháng 10 | Giáo viên cam kết<br>ĐBCL với Hiệu<br>trưởng                                                      | Giáo viên                                     | Phụ lục số 15                                                     |
|        |                               |          | Tổ trưởng chuyên<br>môn cam kết chất<br>lượng với Hiệu<br>trưởng                                  | Tổ chuyên<br>môn                              | Phụ lục số 18                                                     |
|        |                               |          | Hiệu trưởng cam kết<br>chất lượng với:<br>Trưởng phòng<br>GD&ĐT; UBND<br>xã;<br>Ban đại diện CMHS | Hiệu trưởng                                   | Phụ lục số 16                                                     |
|        |                               |          | Trưởng ban đại diện<br>CMHS trường, lớp<br>cam kết chất lượng                                     | Trưởng ban<br>đại diện<br>CMHS<br>trường, lớp | Phụ lục 19                                                        |
| Bước 5 | Công khai<br>kế hoạch<br>ĐBCL | Tháng 10 | Tổ chức công khai<br>Kế hoạch ĐBCL                                                                | Hiệu trưởng                                   | Kế hoạch ĐBCL<br>được công<br>khai trên cổng<br>thông tin điện tử |

*7.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia*

- Tiếp tục xây dựng và giữ vững đơn vị đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3, trường chuẩn Quốc gia mức độ II.

- Nhà trường thực hiện công tác tự đánh giá để đề ra các giải pháp cải tiến nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng đảm bảo các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia theo quy định:

- + Thành lập hội đồng kiểm định, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong hội đồng.

- + Chỉ đạo các nhóm tiến hành tiếp tục thu thập minh chứng, báo cáo tự đánh giá theo Thông tư 13/2020/TT-BGD&ĐT.

- + Hoàn thành báo cáo tự đánh giá vào tháng 5/2026

## **8. Công tác kiểm tra nội bộ trường học**

### *8.1. Mục đích*

- Kiểm tra nhằm đánh giá đúng thực trạng nhà trường, chỉ rõ những ưu khuyết điểm của tập thể, cá nhân để đôn đốc, thúc đẩy hoạt động dạy và học.

- Là cơ sở giúp hiệu trưởng sắp xếp, bố trí đội ngũ hợp lý, phát huy tối đa năng lực của từng tổ chức, cá nhân trong nhà trường, đồng thời đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động, xếp loại thi đua trong năm học.

- Góp phần bảo đảm trật tự, kỷ cương, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục trong nhà trường.

### *8.2. Yêu cầu*

- Công tác kiểm tra nội bộ phải được tiến hành thường xuyên để theo dõi, xem xét, đánh giá toàn bộ các hoạt động GD của nhà trường đối chiếu với các quy định của Luật GD và các văn bản pháp quy hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan quản lý.

- Nội dung kiểm tra phải phù hợp với nhiệm vụ được phân công cho tập thể, cá nhân, phải gắn với yêu cầu đánh giá CB, GV, NV theo chuẩn nghề nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

- Tăng cường công tác kiểm tra nhằm ngăn chặn hoặc kịp thời chấn chỉnh sai phạm nếu có.

- Lập hồ sơ kiểm tra và lưu trữ hồ sơ kiểm tra theo hướng dẫn.

### *8.3. Nguyên tắc kiểm tra*

Tuân thủ pháp luật, tính kế hoạch, chính xác, khách quan, dân chủ, thường xuyên, kịp thời, hiệu quả, công khai.

### *8.4. Hình thức kiểm tra*

- Kiểm tra theo kế hoạch: Kế hoạch KTNB của nhà trường do Ban KTNB xây dựng và được Hiệu trưởng phê duyệt. Sử dụng hình thức kiểm tra này khi

hiệu trưởng nhà trường dùng kết quả kiểm tra (thông qua các thông tin, cơ sở, minh chứng xác thực) để đánh giá mức độ tiến bộ, mức độ hoàn thành nhiệm vụ cũng như năng lực CB, GV, NV trong thời kỳ kiểm tra.

- Kiểm tra đột xuất: Sử dụng hình thức kiểm tra này khi có khiếu nại (KN), tố cáo (TC), phản ánh, yêu cầu của các cơ quan quản lý giáo dục hoặc do hiệu trưởng chỉ đạo. Kết quả kiểm tra giúp hiệu trưởng, cơ quan quản lý cấp trên có thông tin, cơ sở, minh chứng xác thực để đánh giá đúng tình hình hoạt động của CB, GV, NV ở thời điểm hiện tại, so sánh với những thông tin nhận được để đánh giá, kiến nghị hoặc xử lý sai phạm kịp thời, điều chỉnh công tác quản lý.

8.5. Phương pháp kiểm tra

- Kiểm tra thường xuyên: Là hoạt động kiểm tra được thực hiện thường xuyên, đi cùng với các hoạt động quản lý, phục vụ kịp thời công tác quản lý, thực hiện linh hoạt và bằng nhiều cách khác nhau (kiểm tra trực tiếp, giao cho PHT, tổ trưởng, tổ phó, trưởng các đoàn thể kiểm tra trực tiếp hoặc kiểm tra thông qua các phương tiện thông tin liên lạc: điện thoại, camera giám sát,...). Yêu cầu: khách quan, nhanh, gọn, hồ sơ đơn giản.

- Kiểm tra theo quy trình: Là hoạt động kiểm tra được thực hiện theo trình tự, thủ tục nhất định do cấp trên ban hành hoặc thực hiện theo Quy chế hoạt động của Ban KTNB đã được hiệu trưởng ban hành theo hướng dẫn của cấp trên. Yêu cầu: thực hiện theo đúng quy trình, lưu trữ hồ sơ đầy đủ.

8.6. Nội dung kiểm tra

Năm học 2025-2026 tập trung vào các nội dung sau đây:

| Thời gian      | Nội dung kiểm tra                                                         | Phân công thực hiện nhiệm vụ                                   | Ghi chú<br>(Điều chỉnh, bổ sung) |
|----------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------------|
| Tháng 8,9/2025 | 1. Kiểm tra CSVC nhà trường                                               | Đ/c Xuân, Ninh, Huế, Trang, Thúy, Thủy, Đào, Trần Hoa, Kim Hoa |                                  |
|                | 2. Kiểm tra công tác tuyển sinh lớp 1                                     | Đ/c Hoa, Thúy, Thủy                                            |                                  |
| Tháng 10/2025  | 1. Kiểm tra dạy học và đánh giá thường xuyên HS theo TT 27 của GV lớp 1-5 | Đ/c Xuân, Ninh, Thủy, Đào                                      |                                  |
|                | 2. Kiểm tra Hồ sơ tổ CM, hồ sơ GV                                         | Đ/c Xuân, Ninh, Thủy, Nga, Diễm, Đào                           |                                  |

|                    |                                                       |                                                      |  |
|--------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|--|
| Tháng<br>11/2025   | 1. Kiểm tra trang trí, bồn hoa, thư viện lớp học      | Đ/c Hoa, Ninh, Thủy, Nga, Diễm, Đào, Phương          |  |
|                    | 2. Kiểm tra ứng dụng AI trong dạy học                 | Đ/c Xuân, Ninh, Thủy, Đào                            |  |
| Tháng<br>12/2025   | 1. Kiểm tra hồ sơ GV, hồ sơ tổ lần 2.                 | Đ/c Ninh, Thủy, Nga, Diễm, Đào                       |  |
|                    | 2. Kiểm tra thực hiện Quy chế dân chủ                 | -Đ/c Hoa, Hòa, Nga, Thúy                             |  |
| Tháng<br>1, 2/2026 | 1. Kiểm tra thực hiện SHCM theo nghiên cứu bài học.   | Đ/c Xuân, Ninh                                       |  |
|                    | 2. Kiểm tra công tác Đội                              | Đ/c Xuân                                             |  |
| Tháng<br>3,4/2026  | 1. Kiểm tra hồ sơ GV, tổ lần ba                       | Đ/c Ninh, Thủy, Đào, Nga, Diễm                       |  |
|                    | 2. Kiểm tra công tác thư viện                         | Đ/c Xuân, Ninh, Thủy, Đào                            |  |
| Tháng<br>5/2026    | 1. Kiểm tra tài chính, tài sản cuối năm học 2025-2026 | Đ/c Hoa, Ninh, Thúy, Thủy, Đào, Nga, Hòa, Trang, Huế |  |

## 9. Công tác thư viện và phát triển văn hóa đọc

### 9.1. Xây dựng CSVC thư viện, bổ sung sách - tài liệu tham khảo

Về CSVC: Nhà trường từng bước trang bị kho sách có đầy đủ các tủ đựng sách, các loại sách phục vụ dạy học và tham khảo, các bảng biểu theo đúng quy định. Cán bộ thư viện sắp xếp nơi làm việc phù hợp để phục vụ công việc của mình; xây dựng các tủ sách mini tại các dãy phòng học để phục vụ nhu cầu mượn và đọc sách của GV-HS.

Về bổ sung sách, tài liệu tham khảo: Căn cứ và nhu cầu thực tế của nhà trường, bộ phận thư viện xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung sách, tài liệu phục vụ dạy- học trong năm học 2025-2026.

- Nhân rộng mô hình thư viện phù hợp với tình hình thực tế nhà trường như: Thư viện xanh, thư viện lớp học; Chuyên môn và cán bộ thư viện phối hợp để bố trí các tiết đọc thư viện trong kế hoạch giáo dục nhà trường nhằm góp phần hình thành thói quen đọc sách; tổ chức Ngày Sách Việt Nam và Văn hóa đọc với các hình thức đa dạng, phong phú nhằm thu hút học sinh tích cực tham gia. Động viên, khuyến khích học sinh tham cuộc thi Đại sứ văn hóa đọc do Sở Văn hóa và Thể thao phối hợp với Sở GD&ĐT tổ chức.

- Trích 20 000 000 - 30 000 000 đ từ nguồn ngân sách nhà trường để mua bổ sung tài liệu, thiết bị phục vụ dạy học, GD.

### *9.2. Xây dựng văn hóa đọc*

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ quản lí, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng về tác dụng, ý nghĩa của việc đọc sách.

- Xây dựng không gian đọc sách thân thiện và hấp dẫn

Đối với thư viện lớp học: Bố trí các kệ sách gọn gàng, dễ lấy ngay trong lớp học để học sinh có thể tiếp cận sách bất cứ lúc nào.

Đa dạng hóa các loại sách, truyện tranh, báo, tạp chí phù hợp với lứa tuổi và sở thích của học sinh.

Trang trí thư viện bằng các hình ảnh ngộ nghĩnh, màu sắc tươi sáng để tạo cảm giác thích thú cho các em khi đến gần sách.

- Thư viện xanh, đọc sách ngoài trời

Tận dụng các không gian thoáng mát như sân trường, vườn cây, thư viện xanh để tạo ra các góc đọc sách độc đáo.

Đặt các tấm thảm để học sinh có thể ngồi đọc sách một cách thoải mái trong giờ ra chơi.

Điều này giúp thay đổi không gian, làm mới cảm giác và tạo sự hứng khởi cho việc đọc sách.

Tổ chức các hoạt động khuyến đọc đa dạng

- Giới thiệu sách định kỳ

CB thư viện, GV, TPT phối hợp để tổ chức các buổi giới thiệu sách mới hoặc sách hay hàng tuần/hàng tháng.

Học sinh có thể luân phiên giới thiệu cuốn sách mình yêu thích trước lớp, giúp các em rèn luyện kỹ năng nói và thuyết trình.

Khuyến khích học sinh viết cảm nhận, vẽ tranh về cuốn sách đã đọc.

- Phát động phong trào: "Một ngày không điện thoại, chỉ đọc sách"

Đây là một hoạt động có thể tổ chức vào cuối tuần hoặc các ngày lễ.

GV phối hợp để phụ huynh và học sinh sẽ cùng nhau dành thời gian để đọc sách, tạo thói quen tốt cho cả gia đình.

Sau đó, cả gia đình có thể cùng thảo luận về nội dung cuốn sách, giúp các em hiểu sâu hơn và tăng sự gắn kết.

- Tổ chức và tham gia cuộc thi "Đại sứ văn hóa đọc"

Cuộc thi này nhằm tìm ra những học sinh có thành tích đọc nhiều sách và có khả năng lan tỏa tình yêu đọc sách đến bạn bè.

Các em sẽ tham gia vào các vòng thi như kể chuyện, tóm tắt sách, hoặc sáng tác thơ ca dựa trên nội dung đã đọc.

Điều này tạo ra một sân chơi lành mạnh, khơi dậy tinh thần thi đua trong việc đọc sách.

*Tham gia cuộc thi Đại sứ Văn hóa đọc cấp trường, tham gia cấp tỉnh... nhằm đưa phong trào đọc sách trở thành thói quen, nét đẹp văn hóa góp phần phát triển văn hóa đọc trong nhà trường*

- Lồng ghép văn hóa đọc vào chương trình học

+ Đọc to, nghe to: Giáo viên dành một khoảng thời gian ngắn mỗi ngày để đọc một đoạn truyện, một bài thơ hay cho học sinh nghe. Sau đó, khuyến khích các em tự đọc to, rõ ràng để rèn luyện khả năng phát âm và diễn đạt. Điều này giúp học sinh làm quen với ngôn ngữ viết và cảm nhận được cái hay của từng câu chuyện.

+ Sử dụng sách như một công cụ học tập

Thay vì chỉ sử dụng sách giáo khoa, giáo viên có thể dùng các cuốn sách, truyện phù hợp để làm tài liệu bổ trợ cho các bài học.

Ví dụ: khi học về các loài động vật, có thể sử dụng các cuốn sách bách khoa toàn thư, truyện cổ tích để bài học thêm phong phú, sinh động.

Việc kết hợp những gợi ý trên sẽ tạo nên một môi trường học tập tích cực, nơi sách không chỉ là công cụ mà còn là người bạn đồng hành của mỗi học sinh. Điều này góp phần hình thành thói quen đọc sách suốt đời, là nền tảng vững chắc cho sự phát triển tri thức sau này.

Tổ chức có hiệu quả “Ngày hội đọc sách” cấp trường.

Phát huy hiệu quả của thư viện Room to Read nhằm với mục đích vừa giúp học sinh thư giãn sau giờ học căng thẳng, vừa giúp các em xây dựng thói quen, kỹ năng đọc sách.

### *9.3. Đánh giá thư viện*

- Xác định tiêu chuẩn thư viện nhà trường nhằm đảm bảo điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Tổ chức đánh giá và công nhận thư viện quy định tại Thông tư 16/TT-BGDĐT.

## **10. Công tác phổ cập giáo dục**

- Nhà trường thực hiện công tác phổ cập giáo dục theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT và các văn bản của UBND xã.

- Duy trì phổ cập GDTH mức độ 3 và xóa mù chữ mức độ 2; huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1; 100% trẻ 11 tuổi HTCTTH, không có học sinh bỏ học, 100% trẻ khuyết tật được học hòa nhập:

+ Thực hiện quy trình điều tra, tự kiểm tra PCGDTH theo quy định. Thực hiện, hoàn thiện và lưu trữ hồ sơ PCGDTH theo quy định.

+ Nhà trường cùng với Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ xây dựng kế hoạch PCGDTH; tập trung các nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng PCGDTH, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông; huy động 100% trẻ 6 tuổi vào học lớp 1.

+ Phối hợp với trường Mầm non Diễn Hạnh và THCS Diễn Hạnh để triển khai thực hiện tốt các nội dung cần thiết của giai đoạn chuyển tiếp học sinh từ mầm non lên tiểu học nhằm chuẩn bị cho học sinh 6 tuổi vào học lớp 1 và HS lớp 5 chuyển lên lớp 6.

- Tham mưu chính quyền địa phương bổ sung cơ sở vật chất đáp ứng theo quy định tại Thông tư 13/2020/BGDĐT-CSVC ngày 15/4/2021, Thông tư 14/2020/BGDĐT-CSVC ngày 26/5/2020. Thực hiện rà soát, đánh giá danh mục thiết bị dạy học hiện có có kế hoạch bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu được quy định tại Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021.

- Nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng phổ cập gắn với điều kiện đảm bảo về đội ngũ, CSVC, huy động HS ra lớp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện đảm bảo chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học Mức độ 3.

- Thực hiện công tác tự kiểm tra và đề nghị công nhận kết quả phổ cập giáo dục theo quy định hiện hành.

## **11. Các hoạt động GD khác**

### **11.1. Công tác chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, văn hóa học đường**

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương lớn, chính sách mới của Đảng, Nhà nước về lĩnh vực giáo dục và đào tạo, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; về triển khai thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính các cấp và mô hình hoạt động của chính quyền địa phương hai cấp; tích cực tuyên truyền về Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, góp phần củng cố niềm tin trong nhân dân nói chung, ngành Giáo dục nói riêng, tạo sự thống nhất, đồng thuận trong xã hội.

- Phổ biến, quán triệt các quy định của pháp luật về quyền con người, quyền, trách nhiệm công dân tại Hiến pháp và các quy định pháp luật cơ bản, cần thiết liên quan đến học sinh; trang bị những kiến thức cần thiết về quyền, nghĩa vụ của học sinh, các quy chế, quy định; phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, các chủ trương lớn, nhiệm vụ trọng tâm của ngành Giáo dục trong năm học 2025 - 2026.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả “Tuần sinh hoạt công dân”, các hoạt động trải nghiệm, hoạt động tập thể, lao động, vệ sinh trường, lớp học, hoạt động xã hội; diễn đàn, câu lạc bộ sở thích, tài năng, các phong trào thi đua nhằm định hướng tư tưởng, đạo đức, lối sống, nâng cao ý thức, trách nhiệm công dân cho học sinh trong quá trình học tập, rèn luyện.

- Tích cực đổi mới nội dung, hình thức tổ chức, phát huy vai trò tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh trong các hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, giáo dục truyền thống văn hóa dân tộc, ý thức bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc; tăng cường sử dụng các phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục hiện đại, phù hợp với tâm lý, nguyện vọng chính đáng của người học về điều kiện thực tiễn của nhà trường, địa phương, đặc biệt là vùng dân tộc thiểu số, miền núi.

- Chú trọng công tác xây dựng văn hóa học đường; chỉ đạo xây dựng và thực hiện đầy đủ, thực chất bộ quy tắc ứng xử trong trường học; quan tâm đầu tư xây dựng và triển khai hiệu quả các mô hình giáo dục đạo đức, lối sống và các hoạt động văn hóa, văn nghệ cho trẻ em, học sinh. Các cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm túc việc xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục thông qua các hình thức khẩu hiệu, báo chí, phương tiện truyền thông, Internet phù hợp với thuần phong mỹ tục, đúng mục tiêu, sứ mệnh của nhà trường, của ngành. Bảo đảm công tác xây dựng văn hóa học đường là hoạt động thường xuyên, liên tục.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp để thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Học sinh Nghệ An nói không với điện thoại trong buổi học”.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong công tác hướng dẫn học sinh khai thác, sử dụng mạng an toàn. Trong đó, chú trọng phòng ngừa tội phạm lợi dụng không gian mạng dụ dỗ, lôi kéo học sinh vào các hoạt động như: bạo lực học đường, các tệ nạn xã hội, đánh bạc, buôn người, “bắt cóc online”...; phát hiện và phối hợp xử lý các trường hợp xâm hại trẻ em, học sinh trên môi trường mạng.

- Tăng cường công tác giáo dục lý tưởng cách mạng thông qua các môn học và hoạt động giáo dục nhằm bồi dưỡng nhận thức về Đảng trong học sinh; thực hiện tốt công tác tạo nguồn, phát triển đảng trong trường học theo tinh thần Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 30/5/1998 của Bộ Chính trị về “Tăng cường công tác chính trị tư tưởng; củng cố tổ chức đảng, đoàn thể quần chúng và công tác phát triển

đảng viên trong các trường học”. Xây dựng tổ chức Đảng tại các trường học thật sự trong sạch, vững mạnh; triển khai xây dựng và nhân rộng các mô hình công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên trong trường học.

- Tiếp tục phát động, tổ chức hiệu quả các hoạt động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tuyên truyền, giáo dục và triển khai các giải pháp thiết thực để thực hiện hiệu quả, thực chất 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các hoạt động Đoàn, Hội, Đội trong giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, văn hóa và kỹ năng sống cho học sinh.

- Theo dõi, nắm bắt tình hình chính trị, tư tưởng của học sinh; tổ chức hiệu quả hoạt động đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường, nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục với học sinh để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và kịp thời xử lý những vấn đề khó khăn, bức xúc trong học sinh; chủ động phát hiện và phối hợp với cơ quan công an, chính quyền địa phương và các cơ quan, tổ chức xử lý các vấn đề phức tạp về chính trị, tư tưởng liên quan học sinh; không để học sinh bị dụ dỗ, lôi kéo tham gia các hội, nhóm, tổ chức tôn giáo hoạt động trái pháp luật và các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, gây rối an ninh, trật tự an toàn xã hội hoặc có những lời nói, hành vi, ứng xử thiếu chuẩn mực, không phù hợp với truyền thống, đạo lý trong cuộc sống hàng ngày, kể cả trên không gian mạng.

- Tiếp tục xây dựng mạng lưới và tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho báo cáo viên, cộng tác viên về công tác chính trị, tư tưởng; tuyển chọn, cử báo cáo viên cốt cán tham gia giao ban, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ theo kế hoạch và triệu tập của Sở GD&ĐT. Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Công đoàn, Đoàn, Đội trong trường học; tổ chức hoặc tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ phụ trách công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức, lối sống, giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên phụ trách công tác Đoàn, Đội, giáo viên phụ trách tư vấn tâm lý, công tác xã hội, ..... tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.

### ***11.2. Công tác y tế trường học***

- Triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ GD&ĐT về công tác phòng, chống dịch bệnh. Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế để tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe cho trẻ, học sinh.

- Tiếp tục triển khai và tổ chức tổng kết thực hiện các Chương trình, Đề án của Thủ tướng Chính phủ về công tác y tế trường học: Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025; Chương trình y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025; Đề án Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản giai đoạn 2018 - 2025.

+ Thực hiện công tác y tế trường học theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 về công tác y tế trường học trong các cơ sở giáo dục;

+ Kiện toàn cơ sở vật chất, nhân sự nhằm đảm bảo thực hiện đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ quy định tại Thông tư số 33/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế về công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe, công tác dân số trong tình hình mới, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản; phòng chống tác hại của thuốc lá (đặc biệt là tác hại của thuốc lá điện tử, thuốc nung nóng...), rượu, bia đối với học sinh.

- Đẩy mạnh thực hiện nâng cao nhận thức, bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho HS về chăm sóc sức khỏe bản thân; giáo dục lối sống lành mạnh, khoa học.

- Nhân viên y tế tham gia bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác y tế trường học, phòng chống dịch bệnh và các bệnh không lây nhiễm cho cán bộ, giáo viên và học sinh.

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá việc thực hiện y tế trường học; công tác đảm bảo an toàn trường học; vệ sinh an toàn thực phẩm; công tác phòng, chống dịch bệnh trong các cơ sở giáo dục.

- Các giải pháp cụ thể:

Đảm bảo vệ sinh môi trường, cung cấp đủ nước sạch cho sinh hoạt và nước uống cho học sinh và cán bộ, giáo viên. Nhà vệ sinh đảm bảo vệ sinh, an toàn, thân thiện và sử dụng tốt. Tăng cường đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường, lớp học và các công trình vệ sinh trường học theo quy định.

Thường xuyên theo dõi sức khỏe học sinh, phát hiện giảm thị lực, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, rối loạn sức khỏe tâm thần và các bệnh tật khác để xử trí, chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định và áp dụng chế độ học tập, rèn luyện phù hợp với tình trạng sức khỏe.

Phối hợp với các cơ sở y tế cho HS uống thuốc tẩy giun theo định kỳ 2 lần/năm, tổ chức khám SK cho HS 1 lần/năm. Tư vấn cho học sinh, giáo viên, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh về các vấn đề liên quan đến bệnh tật, phát triển thể chất và tinh thần của học sinh; hướng dẫn cho học sinh biết tự chăm sóc sức khỏe;

Tuyên truyền cho học sinh tham gia BHYT 100%

**11.3. Lao động, vệ sinh, xây dựng cảnh quan môi trường; Phong trào xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực**

*\* Lao động, vệ sinh, xây dựng cảnh quan môi trường*

-Về lao động, vệ sinh:

Mục tiêu chính là hình thành thói quen tốt, ý thức tự giác và trách nhiệm cá nhân cũng như trách nhiệm với tập thể. Các hoạt động cần phù hợp với lứa tuổi của học sinh.

Một số hoạt Động hằng ngày, hằng tuần như:

Phong trào "Lớp học em yêu": GV phân công trực nhật: Lập bảng phân công rõ ràng, xoay vòng cho tất cả học sinh. Các nhiệm vụ bao gồm: lau bảng, quét lớp, sắp xếp bàn ghế ngay ngắn, lau cửa sổ, đổ rác.

Góc ngăn nắp: GV hướng dẫn HS tự giác giữ gìn góc học tập của mình gọn gàng, sạch sẽ, không vẽ viết bậy. Giáo viên có thể kiểm tra và khen thưởng cuối buổi học.

"Hành lang sạch sẽ": TPT phân công các lớp phụ trách vệ sinh theo khu vực hành lang của lớp mình.

"5 Phút sạch sân trường": TPT tổ chức vào đầu giờ hoặc cuối buổi học. Mỗi lớp phụ trách một khu vực nhỏ trên sân trường để nhặt lá cây, giấy rác. Hoạt động này tạo ra một thói quen và không tốn nhiều thời gian.

"Nhà vệ sinh thân thiện": Giáo dục học sinh sử dụng nhà vệ sinh đúng cách: nhấn xả nước sau khi sử dụng, không vứt giấy và rác bừa bãi, rửa tay bằng xà phòng. Phân công đội "sao đỏ" hoặc học sinh các lớp lớn kiểm tra, nhắc nhở.

"Ngày tổng vệ sinh toàn trường": TPT tổ chức vào một buổi cuối tháng hoặc cuối quý. Huy động toàn bộ học sinh, giáo viên và có thể cả phụ huynh tham gia. Nhiệm vụ: lau dọn cửa kính, quét mạng nhện, làm sạch khu vực công cộng (thư viện, nhà đa năng), khơi thông cống rãnh (dưới sự giám sát của người lớn).

- Về xây dựng cảnh quan môi trường:

Mục tiêu là tạo ra không gian xanh, đẹp, gần gũi với thiên nhiên, giúp học sinh thư giãn và có thêm môi trường để học tập, khám phá. Trồng và chăm sóc cây xanh:

"Bồn hoa lớp em": Phân chia khu vực bồn hoa trường cho từng lớp phụ trách. Học sinh sẽ chịu trách nhiệm tưới cây, nhổ cỏ theo lịch. Đây là cơ hội để tích hợp kiến thức môn Tự nhiên và Xã hội, Khoa học.

"Góc xanh lớp học": Mỗi lớp tự tạo một góc thiên nhiên nhỏ với các chậu cây cảnh để bàn, cây dây leo trang trí cửa sổ. Khuyến khích học sinh mang cây từ nhà đến hoặc tự trồng từ hạt.

"Công trình măng non": Mỗi lớp đăng ký đảm nhận chăm sóc một bồn hoa, một hàng cây trong sân trường. Có thể đặt biển tên của lớp tại khu vực mình phụ trách.

Tái chế sáng tạo: Sử dụng các vật liệu tái chế như lốp xe cũ, chai nhựa, ống tre để làm thành các bồn hoa, chậu cây độc đáo. Tổ chức các cuộc thi sáng tạo đồ dùng từ vật liệu tái chế để trang trí cảnh quan lớp học.

Tổ chức trang trí và làm đẹp trường lớp:

Tận dụng các mảng tường trống để vẽ các bức tranh tường với chủ đề bảo vệ môi trường, quê hương, biển đảo, an toàn giao thông... (có sự tham gia của giáo viên mỹ thuật và phụ huynh).

"Ghế đá sạch đẹp": Các lớp có thể nhận trang trí, sơn lại ghế đá dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

Xây dựng "Thư viện xanh": Tạo một không gian đọc sách ngoài trời dưới bóng cây. Sắp xếp các kệ sách đơn giản, ghế ngồi thoải mái để học sinh có thể đọc sách trong giờ ra chơi.

- Về an toàn: Mục tiêu là đảm bảo mọi hoạt động lao động, vệ sinh, xây dựng cảnh quan đều diễn ra trong môi trường an toàn tuyệt đối cho học sinh.

Hướng dẫn trước khi lao động: Luôn có giáo viên hướng dẫn, giám sát học sinh trong suốt quá trình hoạt động. Phổ biến cách sử dụng dụng cụ lao động (chổi, cuốc, xẻng nhỏ...) an toàn, nhận biết cây độc, côn trùng nguy hiểm.

Kiểm tra cơ sở vật chất: Nhà trường thường xuyên kiểm tra, cắt tỉa các cành cây khô, cây có nguy cơ gãy đổ. Không trồng các loại cây có gai nhọn, có độc tính hoặc thu hút nhiều côn trùng ở gần khu vực học sinh vui chơi. Đảm bảo sân trường bằng phẳng, không có ổ gà, vũng nước đọng để tránh tai nạn. Hệ thống cống rãnh phải có nắp đậy an toàn.

Bằng cách lồng ghép các hoạt động này vào chương trình học và hoạt động ngoại khóa, nhà trường không chỉ xây dựng được một môi trường học tập lý tưởng mà còn góp phần hình thành những phẩm chất tốt đẹp cho thế hệ tương lai.

*\* Phong trào xây dựng trường học hạnh phúc*

- Nâng cao năng lực cho giáo viên:

Tổ chức các buổi chia sẻ kinh nghiệm, các hoạt động teambuilding để tăng sự gắn kết giữa các giáo viên nhằm tạo môi trường làm việc tích cực.

Tập huấn về tâm lý học đường để giúp giáo viên hiểu và nắm bắt tâm lý của học sinh, từ đó có phương pháp giảng dạy và giáo dục phù hợp.

Khuyến khích giáo viên áp dụng các phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm, lồng ghép các hoạt động trải nghiệm, trò chơi để giờ học trở nên thú vị, nhẹ nhàng hơn.

Cải thiện chất lượng sinh hoạt chuyên môn: Biến các buổi sinh hoạt chuyên môn thành nơi để giáo viên trao đổi, thảo luận và cùng nhau tìm ra giải pháp cho những vấn đề khó khăn, thay vì chỉ là các buổi báo cáo, thông báo khô khan.

- Xây dựng môi trường học tập thân thiện, an toàn

Thiết kế không gian lớp học sáng tạo: Trang trí lớp học theo chủ đề, có góc đọc sách, góc sáng tạo để học sinh được thoải mái thể hiện cá tính.

Trang bị đầy đủ cơ sở vật chất: Đảm bảo các phòng học sạch sẽ, thoáng mát, có đủ ánh sáng và các thiết bị hỗ trợ học tập cần thiết.

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa đa dạng: Mở các câu lạc bộ (cờ vua, mỹ thuật, STEM, v.v.), tổ chức các chuyến đi dã ngoại, các buổi biểu diễn văn nghệ để học sinh có cơ hội phát triển toàn diện.

Xây dựng văn hóa không bạo lực học đường: Thường xuyên tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, xây dựng bộ quy tắc ứng xử thân thiện, và xử lý nghiêm các trường hợp bắt nạt, bạo lực.

- Hỗ trợ học sinh phát triển toàn diện

Lắng nghe và tôn trọng học sinh: Tạo không gian để học sinh được bày tỏ cảm xúc, ý kiến cá nhân. Giáo viên cần lắng nghe học sinh bằng sự đồng cảm, không phán xét.

Khuyến khích sự sáng tạo và tư duy độc lập: Đặt ra những câu hỏi mở, không có đáp án đúng/sai tuyệt đối để kích thích học sinh tư duy. trợ học sinh theo đuổi đam mê, phát triển thế mạnh cá nhân.

Tổ chức các chương trình tư vấn tâm lý nhằm giúp học sinh vượt qua những khó khăn về mặt tinh thần, cảm xúc, đặc biệt là trong những giai đoạn chuyển tiếp.

- Kết nối chặt chẽ với phụ huynh và cộng đồng

Phối hợp với phụ huynh trong công tác giáo dục: Thường xuyên trao đổi thông tin về tình hình học tập, sinh hoạt của học sinh. Trao đổi cùng phụ huynh để chia sẻ về các phương pháp giáo dục tích cực.

Mời phụ huynh tham gia các hoạt động của trường: Khuyến khích phụ huynh tham gia vào các sự kiện như ngày hội thể thao, ngày hội đọc sách, lễ hội bánh chưng xanh, lễ hội mùa xuân... để tăng sự gắn kết giữa gia đình và nhà trường.

#### ***11.4. Công tác tư vấn tâm lý học đường***

##### ***\* Mục đích***

- Nâng cao kiến thức và kỹ năng để học sinh tự giải quyết các khó khăn, căng thẳng, khủng hoảng tạm thời về tâm lý, phát huy tiềm năng, năng lực học tập của bản thân.

- Bảo vệ HS trước nguy cơ bị xâm hại, bị bạo lực, phòng tránh các tệ nạn xã hội, hạn chế tình trạng người học bỏ học, vi phạm pháp luật. Đồng thời nâng cao nhận thức, kỹ năng của cha mẹ hoặc người giám hộ của người học trong việc hiểu, chia sẻ, đồng hành cùng người học.

- Hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trong nhà trường nâng cao kiến thức, kỹ năng về công tác xã hội, tư vấn tâm lý HS trong trường học.

- Kết nối nguồn lực từ cộng đồng tham gia, phối hợp cùng nhà trường thúc đẩy hoạt động công tác xã hội, tư vấn tâm lý HS trong trường học.

*\* Yêu cầu*

- Luôn tôn trọng học sinh, lắng nghe học sinh, phải tạo được niềm tin ở học sinh để việc tư vấn có hiệu quả. Trong quá trình tư vấn giáo viên tư vấn cần giữ bí mật các thông tin cá nhân của HS, trường hợp chia sẻ thông tin phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Tôn trọng các đặc điểm riêng biệt, tính cách, phẩm chất, hoàn cảnh cá nhân của người học, đặt HS vào vị trí trung tâm của các hoạt động trợ giúp. Tạo bầu không khí thoải mái, vui vẻ sau những giờ học căng thẳng.

- Bảo đảm mọi quyết định đưa ra đều có sự cân nhắc kỹ lưỡng vì lợi ích tốt nhất của HS nhưng không xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

- Bảo đảm mối quan hệ bình đẳng, khách quan, chuẩn mực giữa HS với người tham gia công tác xã hội, tư vấn trong trường học.

*\* Đối tượng được tư vấn:*

- Toàn thể học sinh trường Tiểu học Diễn Hạnh

- Giáo viên tư vấn cũng sẽ hỗ trợ các giáo viên chủ nhiệm và phụ huynh học sinh trong việc giáo dục học sinh nếu trong khả năng cho phép.

*\* Nội dung tư vấn tâm lý cho HS*

- Tư vấn tâm lý lứa tuổi, giới tính, sức khỏe.

- Tư vấn, giáo dục kỹ năng, biện pháp ứng xử văn hóa; phòng chống bạo lực, xâm hại và xây dựng môi trường GD an toàn, lành mạnh, thân thiện.

- Tư vấn khả năng giải quyết vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ với thầy cô, bạn bè...

- Tư vấn kỹ năng, phương pháp học tập hiệu quả.

- Giới thiệu HS đến các cơ sở, chuyên gia điều trị tâm lý đối với các trường hợp HS bị rối loạn tâm lý nằm ngoài khả năng tư vấn của nhà trường.

- Tùy thời điểm, giáo viên tư vấn sẽ tư vấn theo những chuyên đề tâm lý, kỹ năng sống cho phù hợp.

- Chia sẻ, giải tỏa những bức xúc, khó khăn tâm lý do học tập và cuộc sống. Học tập các kỹ năng cần thiết cho cuộc sống.

*\* Nội dung công tác xã hội trong nhà trường*

- Phát hiện các nguy cơ trong và ngoài nhà trường có ảnh hưởng tiêu cực đến HS; phát hiện các vụ việc liên quan đến HS có hoàn cảnh đặc biệt, bị xâm hại, có hành vi bạo lực, bỏ học, vi phạm pháp luật.

- Tổ chức các hoạt động phòng ngừa, hạn chế nguy cơ HS rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, bị xâm hại, bị bạo lực, bỏ học, vi phạm pháp luật

- Thực hiện quy trình can thiệp, trợ giúp đối với HS có hoàn cảnh đặc biệt, bị xâm hại, bị bạo lực, bỏ học, vi phạm pháp luật.

- Phối hợp với gia đình, chính quyền địa phương và các đơn vị cung cấp dịch vụ công tác xã hội tại cộng đồng, thực hiện việc can thiệp, trợ giúp đối với HS cần can thiệp, trợ giúp khẩn cấp hoặc giáo viên, người học có nhu cầu can thiệp, hỗ trợ.

- Tổ chức các hoạt động hỗ trợ phát triển, hòa nhập cộng đồng cho người học sau can thiệp hoặc người học, giáo viên, phụ huynh có nhu cầu hỗ trợ phát triển, hòa nhập cộng đồng.

*\* Hình thức về công tác tư vấn tâm lý*

- GVCN xây dựng các chuyên đề tư vấn tâm lý cho HS bố trí thành bài giảng riêng hoặc lồng ghép trong tiết sinh hoạt lớp, NGLL. Tổ chức dạy tích hợp các nội dung tư vấn tâm lý cho HS trong các môn học chính khóa và hoạt động trải nghiệm...

- TPT phối hợp các đoàn thể tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt ngoại khóa, CLB để tư vấn cho HS.

- Trao đổi với cha mẹ HS về diễn biến tâm lý và các vấn đề tư vấn, hỗ trợ HS.

- GV tư vấn riêng từng HS, từng nhóm HS qua hộp thư, qua fb, điện thoại...

- GV phối hợp với các tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức các hoạt động tư vấn cho HS.

*\* Hình thức về công tác xã hội*

- Tuyên truyền về Ngày Công tác xã hội Việt Nam (25/3).

- Rà soát, nắm bắt thông tin phát hiện các nguy cơ trong và ngoài nhà trường có ảnh hưởng tiêu cực đến HS (tệ nạn ma túy, thuốc lá điện tử, thực phẩm không an toàn, bắt cóc, xâm hại, bạo lực học đường, đuối nước, tai nạn,...); nhà trường đã thực hiện công tác tuyên truyền tới HS, phụ huynh, cộng đồng qua các cuộc họp, qua trang mạng XH để phòng ngừa, hạn chế nguy cơ xảy ra.

- Thực hiện trợ giúp đối với HS có hoàn cảnh đặc biệt: tự kỉ, khuyết tật để các em được học hòa nhập an toàn, vui vẻ, tiến bộ

### ***11.5. Công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học***

*\* Công tác Phòng cháy chữa cháy*

- Xây dựng và phổ biến nội quy, quy định PCCC

Nội quy PCCC: Nhà trường xây dựng và phổ biến nội quy PCCC cụ thể cho CBGV và HS bao gồm các quy tắc về việc sử dụng điện và các vật liệu dễ cháy.

Phổ biến kiến thức: Tổ chức các buổi phổ biến kiến thức qua cuộc họp, sinh hoạt tập thể với nội dung dễ hiểu để học sinh, giáo viên, và cán bộ nhân viên nắm vững các quy định về PCCC.

- Tổ chức tập huấn và diễn tập PCCC định kỳ

Tập huấn cho cán bộ, giáo viên: Đội PCCC nhà trường tổ chức các buổi tập huấn chuyên sâu để trang bị cho đội ngũ giáo viên, nhân viên các kỹ năng cơ bản về PCCC, cách sử dụng bình chữa cháy và xử lý tình huống khẩn cấp.

Tập huấn cho học sinh: Lồng ghép kiến thức PCCC vào các buổi học ngoại khóa, sinh hoạt dưới cờ để các em học sinh có thể hiểu và thực hành các kỹ năng đơn giản như cách cúi thấp người khi di chuyển trong khói, cách gọi cứu hỏa, và cách xử lý khi quần áo bị cháy.

- Kiểm tra và trang bị đầy đủ phương tiện PCCC

Bình chữa cháy: Đặt các bình chữa cháy phù hợp, ở những vị trí dễ thấy, dễ lấy, đặc biệt tại các khu vực nguy cơ cao như phòng máy tính, và các khu vực có thiết bị điện. Đảm bảo bình chữa cháy luôn được kiểm tra định kỳ và còn hạn sử dụng.

Các thiết bị khác: Trang bị thêm các thiết bị cần thiết như đèn chiếu sáng khẩn cấp, biển báo, và các phương tiện thoát hiểm khác.

- Kiểm tra an toàn hệ thống điện và cơ sở vật chất

Thường xuyên kiểm tra toàn bộ hệ thống điện của trường học để phát hiện và khắc phục kịp thời các sự cố như chập, cháy dây điện.

Cơ sở vật chất: Sắp xếp đồ đạc trong lớp học và hành lang gọn gàng, không cản trở lối đi. Đảm bảo các cửa thoát hiểm luôn thông thoáng và dễ mở.

*\* Công tác phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước*

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của học sinh, gia đình và cộng đồng về các biện pháp phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước cho học sinh.

- Về phòng tránh tai nạn thương tích trong trường học

Dạy các em không được chạy nhảy, nô đùa trên hành lang, cầu thang. Không xô đẩy bạn bè, không leo trèo, trượt trên lan can phòng tránh bị ngã.

CBGV thường xuyên kiểm tra các thiết bị như bàn ghế, cầu thang, tay vịn, lan can để đảm bảo an toàn, nếu cần phải sửa chữa thì phải làm ngay. Đảm bảo sân trường phải bằng phẳng, không trơn trượt.

Tuyên truyền giúp các em hiểu và tuân thủ các quy tắc giao thông cơ bản như đi bộ trên vỉa hè, đi đúng phần đường quy định, đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy, xe đạp điện. Nhắc nhở phụ huynh đậu xe gọn gàng, trật tự khi đưa đón con để tránh ùn tắc và tai nạn.

Dặn dò học sinh không nghịch các nguồn điện, nguồn nhiệt như ổ cắm, dây điện hở, phích nước nóng. Nhà trường cần đảm bảo hệ thống điện trong lớp học phải an toàn, các dây điện, bảng điện được đặt ở vị trí cao, xa tầm tay của trẻ.

Dạy các em không ăn quà vặt không rõ nguồn gốc, ăn uống hợp vệ sinh.

Hướng dẫn các em sử dụng các đồ dùng học tập như kéo, bút chì, compa một cách cẩn thận và cất gọn gàng sau khi sử dụng. Không mang các vật sắc nhọn, nguy hiểm đến trường.

Trang bị cho học sinh một số kỹ năng sơ cứu cơ bản ban đầu như: khi bị chảy máu, trầy xước, bỏng... và biết cách tìm kiếm sự giúp đỡ của người lớn.

#### - Phòng tránh đuối nước

Tuyên truyền những mối nguy hiểm khi chơi gần ao, hồ, sông, suối. Cảnh báo các em không tự ý tắm ở những nơi không an toàn, không có người lớn giám sát.

Phối hợp với địa phương đặt các biển cảnh báo nguy hiểm ở những khu vực có nguy cơ đuối nước gần trường học hoặc nơi công cộng.

Khuyến khích và tạo điều kiện cho học sinh tham gia các lớp học bơi. Đây là kỹ năng quan trọng nhất để phòng tránh đuối nước.

Dạy các em một số kỹ năng cơ bản như cách nổi, cách xử lý khi bị chuột rút, cách gọi người giúp đỡ khi thấy bạn bị đuối nước.

Hướng dẫn các em mặc áo phao khi đi đò, thuyền, hoặc di chuyển qua các khu vực sông nước. Tuyên truyền để phụ huynh và cộng đồng hiểu tầm quan trọng của việc giám sát trẻ nhỏ, không để trẻ chơi gần các khu vực nước một mình.

Lồng ghép các nội dung trên vào các buổi sinh hoạt dưới cờ, các tiết học ngoại khóa, và các buổi học kỹ năng sống sẽ giúp các em học sinh dễ tiếp thu và ghi nhớ hơn.

#### *\* Công tác phòng chống xâm hại, bạo lực học đường*

##### - Phòng chống xâm hại trẻ em

GV cần dạy học sinh biết về "quy tắc đồ lót" (quy tắc 5 ngón tay) để nhận biết những vùng trên cơ thể mà không ai được phép chạm vào, trừ bố mẹ hoặc bác sĩ khi có mặt bố mẹ. Hướng dẫn các em cách nói "Không" một cách dứt khoát, cách kêu cứu, và tìm đến sự giúp đỡ của người lớn đáng tin cậy khi cảm thấy không an toàn.

Dạy học sinh nhận biết các dấu hiệu của hành vi xâm hại, bao gồm cả xâm hại về thể chất, lời nói và cảm xúc. ngữ này cần đơn giản, dễ hiểu và phù hợp với lứa tuổi. Cùng học sinh xây dựng danh sách những người mà các em có thể tin tưởng để chia sẻ khi gặp vấn đề, chẳng hạn như bố, mẹ, thầy cô giáo, hoặc người thân trong gia đình.

##### - Phòng chống bạo lực học đường

Tổ chức các hoạt động giúp học sinh hiểu và chấp nhận sự khác biệt của bạn bè về ngoại hình, tính cách, hoặc hoàn cảnh gia đình.

Dạy các em cách hòa giải, nói chuyện để giải quyết xung đột mà không dùng đến bạo lực.

Xây dựng văn hóa ứng xử văn minh: Phổ biến bộ quy tắc ứng xử văn minh, lịch sự trong trường học. Khuyến khích học sinh dùng lời nói tích cực, thân thiện với bạn bè.

Hướng dẫn học sinh cách hành động khi chứng kiến bạo lực. Các em có thể báo ngay cho thầy cô giáo hoặc người lớn, hoặc can thiệp bằng cách ngăn cản và bảo vệ bạn.

- Tuyên truyền và phối hợp với phụ huynh: Thiết lập kênh liên lạc an toàn để học sinh và phụ huynh có thể báo cáo các trường hợp bạo lực hoặc xâm hại.

Gửi các tài liệu, tờ rơi về phòng chống bạo lực và xâm hại để phụ huynh có thể cùng nhà trường giáo dục con em mình.

Các hoạt động trên cần được lồng ghép vào các tiết học, buổi sinh hoạt dưới cờ, và các hoạt động ngoại khóa để mang lại hiệu quả cao nhất.

*\* Phòng chống dịch bệnh; tệ nạn xã hội*

- Phòng chống dịch bệnh

Dạy các em thói quen rửa tay bằng xà phòng đúng cách, thường xuyên, đặc biệt là trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh. Hướng dẫn các em che miệng khi ho, hắt hơi và không dùng chung đồ dùng cá nhân.

Giáo dục các em giữ gìn vệ sinh lớp học và khuôn viên trường, không vứt rác bừa bãi. Giải thích tầm quan trọng của việc giữ cho môi trường sạch sẽ để phòng tránh sự lây lan của mầm bệnh.

Chế độ dinh dưỡng và sinh hoạt lành mạnh: Hướng dẫn HS ăn uống đủ chất, uống đủ nước và ngủ đủ giấc để tăng cường sức đề kháng.

Giới thiệu một số bệnh truyền nhiễm thường gặp ở lứa tuổi tiểu học như cúm, tay chân miệng, sốt xuất huyết. Cung cấp kiến thức cơ bản về dấu hiệu nhận biết và cách phòng tránh các bệnh này.

- Phòng chống tệ nạn xã hội

Phòng chống ma túy, thuốc lá và chất kích thích: Dạy học sinh nhận biết và từ chối những lời mời gọi sử dụng các chất gây hại như thuốc lá, ma túy, rượu bia, và các chất kích thích khác. Cảnh báo các em về những hậu quả nghiêm trọng của việc sử dụng các chất này đối với sức khỏe và tương lai.

Phòng chống cờ bạc: Giúp các em hiểu rằng cờ bạc là một trò chơi may rủi và có thể dẫn đến những hậu quả xấu. Giáo dục các em tránh xa các trò chơi mang tính cờ bạc, dù là nhỏ nhất.

Phòng chống sử dụng mạng xã hội không an toàn: Hướng dẫn học sinh cách sử dụng internet và mạng xã hội một cách an toàn. Cảnh báo các em về những rủi

ro khi trò chuyện với người lạ trên mạng, chia sẻ thông tin cá nhân và xem các nội dung không phù hợp.

Dạy học sinh biết cách nói "không" với những hành vi xấu, biết cách tìm kiếm sự giúp đỡ từ người lớn đáng tin cậy như thầy cô giáo, bố mẹ, hoặc người thân khi gặp vấn đề.

Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng, lực lượng công an tại địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy, tệ nạn xã hội cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và các bậc cha mẹ, trọng tâm là tuyên truyền về hậu quả, tác hại của ma túy; các thủ đoạn lôi kéo, dụ dỗ thanh thiếu niên sử dụng ma túy, đặc biệt là ma túy tổng hợp và ma túy “núp bóng” các loại thực phẩm như bánh kẹo, đồ uống, thảo mộc, thuốc lá điện tử và các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn qua hệ thống website, phát thanh, mạng xã hội; các buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt câu lạc bộ của nhà trường....

#### ***11.6. Công tác dân chủ cơ sở***

Thực hiện nghiêm Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản quy định của Đảng, Nhà nước, cấp trên về thực hiện QCDC đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động trong nhà trường. Gắn việc thực hiện QCDC ở cơ sở với đẩy mạnh thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng Đảng, đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo”, thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, đảm bảo dân chủ, thiết thực, hiệu quả; nâng cao hiệu quả cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Gắn thực hiện DCCS với đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện chuyển đổi số, sử dụng văn bản điện tử thay thế văn bản giấy; nâng cao đạo đức công vụ, đạo đức nhà giáo, kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường đối thoại, trao đổi; tích cực giám sát các hoạt động của các tổ chức đoàn thể trong cơ quan, đơn vị. Nhân rộng và phát huy vai trò của các điểm sáng; kịp thời biểu dương, khen thưởng đề động viên, khích lệ và tạo sự lan tỏa trong toàn ngành. Tổ chức tốt Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động hàng năm; phát huy vai trò giám sát của Thanh tra nhân dân.

- Dân chủ trong hoạt động chuyên môn

Nhà trường tổ chức các cuộc họp để lấy ý kiến của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên về kế hoạch chuyên môn, chương trình giảng dạy, phương pháp đổi mới giáo dục, và các hoạt động ngoại khóa.

Mọi quyết định về chuyên môn cần được công khai để mọi người nắm rõ và đóng góp ý kiến.

Phát huy vai trò của Hội đồng sư phạm, nơi các giáo viên có thể thảo luận, trao đổi kinh nghiệm và đưa ra các đề xuất cải tiến chất lượng dạy và học.

Tạo không gian để giáo viên, nhân viên có thể phản biện, góp ý một cách xây dựng và đưa ra các góp ý mang tính đóng góp, giúp nhà trường phát triển.

- Dân chủ trong công tác tài chính, tài sản

Công khai các khoản thu chi, ngân sách hoạt động, nguồn tài trợ, và các khoản đóng góp từ phụ huynh.

Phổ biến quy trình quản lý, sử dụng và bảo dưỡng tài sản chung của nhà trường. Lấy ý kiến về việc mua sắm, sửa chữa các trang thiết bị phục vụ dạy và học.

Ban Thanh tra nhân dân để giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách và đảm bảo việc thu chi tài chính được minh bạch.

- Dân chủ trong việc xây dựng và thực hiện quy chế

Quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, và các quy định khác cần được xây dựng dựa trên sự đóng góp ý kiến của toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên.

Đảm bảo mọi người đều thực hiện đúng quy chế đã được thông qua. Xử lý các trường hợp vi phạm một cách công bằng, dân chủ, và có lý có tình.

- Dân chủ trong việc đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên

Xây dựng tiêu chí đánh giá công bằng, rõ ràng và công khai. Tiêu chí này cần có sự tham gia đóng góp của tập thể.

Tổ chức các buổi đánh giá định kỳ, trong đó mỗi cá nhân có quyền tự đánh giá và được tập thể góp ý.

Đề bạt và khen thưởng: Việc đề bạt, khen thưởng và các chế độ đãi ngộ khác phải được thực hiện một cách công khai, minh bạch, dựa trên năng lực và sự đóng góp thực tế.

Việc thực hiện tốt các nội dung trên sẽ tạo ra một môi trường làm việc tích cực, tăng cường sự đoàn kết và phát huy tối đa năng lực của mỗi cá nhân, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

### ***11.7. Công tác phòng chống tham nhũng***

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo PCTN

Hiệu trưởng - người đứng đầu trong nhà trường tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm quy định về PCTN; nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu trong việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp; đề cao vai trò,

trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chấp hành, thực hiện các quy định về PCTN trong nhà trường.

Tăng cường kiểm tra, giám sát trong nội bộ đơn vị; nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác PCTN

- Nâng cao nhận thức và giáo dục đạo đức

Tích hợp nội dung phòng chống tham nhũng vào các buổi sinh hoạt dưới cờ, ngoại khóa. Giáo dục cho học sinh những phẩm chất đạo đức tốt đẹp như trung thực, liêm khiết, lòng tự trọng.

Giới thiệu những quy định pháp luật liên quan đến phòng chống tham nhũng một cách đơn giản, dễ hiểu cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh.

Tạo ra một môi trường làm việc và học tập mà ở đó mọi hành vi tiêu cực, tham nhũng đều bị lên án và loại bỏ.

- Công khai, minh bạch các hoạt động

Công khai tài chính: Đảm bảo mọi khoản thu, chi từ ngân sách nhà nước, các khoản đóng góp từ phụ huynh đều được công khai, minh bạch

Công khai quy trình tuyển sinh, xét duyệt: Mọi tiêu chí, quy trình tuyển sinh, chuyên trường, xét duyệt khen thưởng, học bổng đều phải được công bố rõ ràng để đảm bảo công bằng và không có bất kỳ sự ưu ái nào.

Công khai hoạt động của nhà trường: Mọi hoạt động của nhà trường từ kế hoạch chuyên môn, các cuộc họp hội đồng, đến việc mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất đều cần được công bố trong các cuộc họp hội đồng sư phạm, trên trang web của trường.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát

Đảm bảo Ban Thanh tra nhân dân giám sát việc thực hiện các chính sách, quy định của nhà trường.

Thường xuyên tổ chức các cuộc họp, lấy ý kiến của phụ huynh, học sinh và cộng đồng về các vấn đề liên quan đến nhà trường.

Thiết lập kênh thông tin để mọi người có thể phản ánh, tố cáo các hành vi tiêu cực, tham nhũng một cách an toàn và bảo mật.

- Xử lý vi phạm

Mọi hành vi tham nhũng đều phải được xử lý nghiêm minh và công khai theo quy định của pháp luật.

Thực hiện tốt các nội dung trên, giúp xây dựng một môi trường giáo dục lành mạnh, liêm chính, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục và niềm tin của cộng đồng.

### ***11.8. Công tác dân vận chính quyền***

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện các văn bản chỉ đạo về tăng cường và đổi mới công tác dân vận. Đẩy mạnh công tác dân vận trong việc tuyên truyền phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước và các tệ nạn xã hội. Vận động Nhân dân, phụ huynh tiếp tục đồng lòng, tin tưởng, sẻ chia, thấu hiểu, cùng chung sức với ngành Giáo dục để vượt qua khó khăn, thi đua dạy tốt, học tốt.

- Tổ chức học tập bài báo “Dân vận” của Bác Hồ; tuyên truyền vận động cán bộ, nhà giáo, người lao động, học sinh quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, chủ động, linh hoạt và sáng tạo trong giảng dạy, học tập. Tích cực nêu gương, xây dựng, nhân rộng và phát huy các mô hình, điển sáng trong các cơ quan, đơn vị và toàn ngành. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác dân vận gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, với các cuộc vận động và phong trào thi đua trong toàn ngành đảm bảo hiệu quả, thiết thực. Xây dựng một môi trường giáo dục hạnh phúc, nơi mọi người đều được lắng nghe, tôn trọng và cùng nhau hướng đến mục tiêu chung.

- Thực hiện dân vận trong quản lý và điều hành

Thực hiện công khai, minh bạch các quy định, chính sách của nhà nước, của ngành giáo dục và của nhà trường. Lắng ý kiến rộng rãi từ giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh về các kế hoạch phát triển trường học, quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ.

Tổ chức các buổi đối thoại định kỳ giữa ban giám hiệu và giáo viên, nhân viên để lắng nghe, giải đáp các thắc mắc, kiến nghị, tạo một môi trường làm việc cởi mở, tin cậy và minh bạch.

- Dân vận trong chuyên môn

Phát huy vai trò của giáo viên, khuyến khích giáo viên tham gia vào việc xây dựng và cải tiến chương trình giảng dạy, phương pháp giáo dục. Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn, hội thảo để các thầy cô có thể trao đổi, học hỏi kinh nghiệm, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục.

Tạo không gian để học sinh được bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc và ý kiến của mình về các hoạt động học tập, các chương trình ngoại khóa. Điều này giúp các em cảm thấy được tôn trọng và yêu quý ngôi trường của mình.

- Dân vận với phụ huynh và cộng đồng

Tổ chức các buổi họp phụ huynh, các buổi gặp gỡ định kỳ để thông tin về tình hình học tập của học sinh, đồng thời lắng nghe những mong muốn, đề xuất từ phía gia đình.

Mở rộng các kênh thông tin: Sử dụng các kênh như Zalo, Facebook, email hoặc cổng thông tin điện tử để cập nhật thông tin về các hoạt động của trường một cách thường xuyên. Điều này giúp tăng cường sự kết nối và tạo sự tin tưởng.

Vận động phụ huynh và cộng đồng cùng tham gia vào việc xây dựng cơ sở vật chất, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Điều này giúp tạo ra một môi trường giáo dục toàn diện, có sự chung tay của toàn xã hội.

### **11.9. Công tác cải cách hành chính**

Thực hiện Quyết số 03/QĐ-SGD&ĐT ngày 03/01/2025 của Sở GD&ĐT về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính ngành Giáo dục và Đào tạo Nghệ An năm 2025; Quyết số 21/QĐ-PGD&ĐT ngày 07/01/2024 của Phòng GD&ĐT về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính ngành Giáo dục và Đào tạo Diễn Châu năm 2024;

Chủ đề cải cách hành chính năm 2025: ***“Quyết liệt, kịp thời - kỷ cương, gương mẫu - Lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo cải cách hành chính”***.

#### **\* Mục tiêu**

Rút ngắn thời gian giải quyết đối với những thủ tục hành chính thuộc cấp trường

Đạt 100% hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn. Công khai kịp thời, minh bạch 100% kết quả xử lý công việc của cán bộ, giáo viên.

Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 95%. Mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan đạt trên 90%. Trong đó, mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ giáo dục công lập đạt trên 85%.

100% cán bộ, giáo viên của ngành thực hiện tốt Chỉ thị của các cấp về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, không có vi phạm. Nhà trường thành lập tổ kiểm tra nội bộ để kiểm tra kết quả xử lý công việc của cán bộ, giáo viên. Hàng tháng, 100% công việc cá nhân được rà soát công bố trước cuộc họp hội đồng và có biện pháp xử lý kịp thời đối với hồ sơ, công việc xử lý chậm (nếu có).

Nhà trường thực hiện rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền khắc phục kịp thời các bất cập trong việc thực hiện các quy định về tổ chức bộ máy.

Nhà trường sử dụng hiệu quả phần mềm Nghệ An VNPT Ioffice, văn bản đi được ký số trên phần mềm quản lý văn bản I-Office (Trừ tài liệu thuộc danh mục bí mật nhà nước). Ứng dụng, sử dụng các phần mềm phục vụ chuyên môn, kết nối dữ liệu liên thông với Bộ chủ quản.

Cải thiện chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của nhà trường.

#### **\* Nhiệm vụ**

**- Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC**

Nhà trường xây dựng, ban hành, thực hiện Kế hoạch về công tác cải cách hành chính kịp thời, đúng quy định và có hiệu quả; Xây dựng, tổ chức thực hiện Kế hoạch Kiểm tra Cải cách hành chính; Kiểm tra Chỉ thị 26/CT-TTg và các Chỉ thị của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật kỷ cương hành chính năm 2025.

Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị, phản ánh của cơ quan, tổ chức, cá nhân về các nội dung liên quan đến công tác cải cách hành chính của nhà trường. Nâng cấp trang thiết bị phục vụ công tác CCHC trường mình. Tổ chức hưởng ứng phát động tháng hành động đẩy mạnh CCHC trên địa bàn của UBND cấp huyện, UBND tỉnh tổ chức.

Tổ chức công tác kiểm tra nội bộ, khắc phục kịp thời những vi phạm, sai sót, xác định rõ địa chỉ, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, người đứng đầu trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ, thẩm quyền được giao trong công tác quản lý, lĩnh vực chuyên môn phụ trách.

#### **- Cải cách thể chế**

Nhà trường tự rà soát, kiểm tra văn bản QPPL các cấp, lĩnh vực nhằm kịp thời phát hiện bất cập (những nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, hoặc không phù hợp thực tiễn) để tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý đảm bảo đúng quy định.

Quản triệt, tổ chức thực hiện kịp thời, đúng quy định các văn bản QPPL mới do cấp trên ban hành. Tổ chức thực hiện tốt công tác theo dõi thi hành pháp luật.

#### **- Cải cách thủ tục hành chính**

Rà soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến công việc của giáo viên, phụ huynh và học sinh. Loại bỏ những thủ tục không cần thiết, rườm rà.

Xây dựng quy trình rõ ràng: Chuẩn hóa các quy trình, biểu mẫu, và hồ sơ công việc. Ví dụ: quy trình tuyển sinh, quy trình xin nghỉ phép, quy trình tiếp nhận và giải quyết ý kiến của phụ huynh.

Ứng dụng công nghệ thông tin vào việc quản lý, điều hành. Xây dựng các phần mềm, cổng thông tin điện tử để tiếp nhận và giải quyết các thủ tục trực tuyến, thay vì phải làm thủ công trên giấy tờ.

#### **- Cải cách tổ chức bộ máy và chất lượng đội ngũ**

Rà soát, sắp xếp các vị trí, chức danh trong nhà trường để tránh chồng chéo, phân công rõ ràng trách nhiệm của từng cá nhân.

Tổ chức các buổi tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng hành chính, kỹ năng giao tiếp và ứng xử cho cán bộ, giáo viên và nhân viên để nâng cao chất lượng đội ngũ.

Xây dựng các tiêu chí đánh giá công việc của từng cá nhân một cách công bằng, minh bạch, dựa trên hiệu suất thực tế. Điều này giúp nâng cao ý thức trách nhiệm và hiệu quả làm việc.

### **- Cải cách chế độ công vụ**

Thực hiện các quy định về chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ cán bộ, viên chức, gắn với vị trí việc làm của đơn vị.

Tổ chức triển khai đánh giá, xếp loại viên chức theo vị trí việc làm hàng năm theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, CCVC và Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020.

Thực hiện đúng quy định của Chính phủ về sử dụng, quản lý viên chức theo Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng và quản lý công chức

Sửa đổi bổ sung, điều chỉnh đề án vị trí việc làm tại đơn vị. Bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, viên chức nhà trường theo đề án vị trí việc làm, đảm bảo đủ số lượng, cơ cấu hợp lý, có phẩm chất đạo đức, đủ trình độ và năng lực, có tính chuyên nghiệp cao, tận tụy, trách nhiệm trong thi hành công vụ, phục vụ nhân dân.

Tiếp tục thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định Nghị định 29/2023/NĐ-CP ngày 3/6/2023 của Chính phủ về tinh giản biên chế.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong trường học. Kịp thời xử lý nghiêm, hoặc đề nghị cấp trên xử lý các trường hợp vi phạm đạo đức công vụ gây phiền hà, sách nhiễu.

Triển khai bồi dưỡng cán bộ, viên chức chú trọng công tác bồi dưỡng, cập nhật kiến thức chuyên môn, kỹ năng, đạo đức công vụ, các kiến thức bổ trợ khác.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách tiền lương, đãi ngộ đối với viên chức theo quy định của Nhà nước. Kịp thời khen thưởng đối với cán bộ, viên chức nhằm khuyến khích, động viên cán bộ, viên chức hoàn thành nhiệm vụ.

### **- Cải cách tài chính công**

Niêm yết công khai các khoản thu chi, ngân sách hoạt động, các khoản đóng góp tự nguyện từ phụ huynh. Điều này giúp tăng cường sự tin tưởng và giảm thiểu những sai sót.

Xây dựng quy trình quản lý, sử dụng và bảo dưỡng tài sản chung của nhà trường một cách hợp lý và tiết kiệm.

Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính giúp nhà trường hoạt động hiệu quả hơn, tiết kiệm thời gian, chi phí, đồng thời xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp, minh bạch, tạo niềm tin cho toàn xã hội.

### **- Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số**

Sử dụng có hiệu quả hệ thống quản lý văn bản điều hành VNPT I-Office; chữ ký số tại nhà trường

Vận hành có hiệu quả hệ thống thông tin báo cáo; các phần mềm chuyên ngành;

Tiếp tục tuyên truyền việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến. Tiến tới số hóa hồ sơ nhà trường, kết nối, chia sẻ thông tin, tích hợp và đồng bộ dữ liệu với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu ngành và hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

Ứng dụng công nghệ thông tin: Triển khai các hệ thống quản lý học sinh (sổ liên lạc điện tử, phần mềm CSDL), hệ thống quản lý văn bản điện tử và các công cụ trực tuyến khác để giảm bớt gánh nặng hành chính.

Xây dựng các kênh thông tin chính thức (website, Zalo, Fb) để công khai các thông báo, quy định và tiếp nhận phản hồi từ phụ huynh, giáo viên, và cộng đồng.

Đảm bảo bảo mật dữ liệu, thông tin cá nhân của học sinh và cán bộ, giáo viên.

### **\* Giải pháp**

Phát huy tối đa vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo CCHC nhà trường. Tiếp tục đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trường học. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác CCHC nhà trường trong năm 2025.

Nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng lực, hiệu quả công tác của đội ngũ cán bộ, viên chức trong việc thực hiện cải cách hành chính.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong trường học. Khen thưởng kịp thời để động viên, khuyến khích cán bộ, viên chức, giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đồng thời xử lý nghiêm những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật.

Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, thực hiện có hiệu quả chuyển đổi số; tăng cường tính công khai minh bạch và hiệu quả giám sát. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức; tiếp tục huy động sự tham gia của viên chức vào công tác cải cách hành chính.

### **\* Tổ chức thực hiện**

#### **- Hiệu trưởng:**

Căn cứ Kế hoạch của PGD, Sở GD để xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC nhà trường năm 2025 một cách linh hoạt phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

Tổ chức phổ biến, quán triệt, thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời về công tác CCHC, nhất là việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đến cán bộ, viên chức, giáo viên.

Thực hiện có hiệu quả công tác tự kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện; định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo tình hình, kết quả thực hiện cải cách hành chính của cơ quan, trường học theo quy định

Kịp thời công khai cập nhật TTHC thuộc lĩnh vực giáo dục đào tạo công khai tại các đơn vị và trên trang website nhà trường, trên các phương tiện thông tin đại chúng. Hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân dễ tiếp cận khi thực hiện TTHC.

Thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trong phạm vi dự toán chi thường xuyên hàng năm của các cơ quan theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

**- Viên chức-Người lao động:**

Thực hiện các nhiệm vụ của viên chức về CCHC theo quy định.

***11.10. Công tác thi đua, khen thưởng***

***\* Mục đích***

- Tiếp tục đổi mới phong trào thi đua và công tác khen thưởng trong nhà trường; Khuyến khích, tôn vinh tập thể, cá nhân hăng hái thi đua dạy tốt, học tốt, phục vụ tốt góp phần nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường. Phát huy năng lực sáng tạo của các cá nhân trong quá trình nghiên cứu đưa những sáng kiến và các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường. Tạo động lực mạnh mẽ, niềm tin và tính năng động sáng tạo của CB, GV, NV trong công tác quản lý, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và phục vụ nhằm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2025-2026.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng nhà trường, các thành viên trong hội đồng thi đua-khen thưởng

- Đổi mới công tác khen thưởng, thực hiện công tác thi đua chính xác, công bằng, kịp thời, có tác dụng động viên, giáo dục, nêu gương, chú trọng khen thưởng CB, GV, HS; kịp thời phát hiện, biểu dương, tuyên truyền gương điển hình người tốt việc trong nhà trường và cộng đồng địa phương.

- Các thành viên Hội đồng thi đua-khen thưởng chủ động tổ chức triển khai thực hiện các nội dung thi đua cụ thể, sát thực, lồng ghép với việc kiểm tra đánh giá hoạt động của nhà trường gắn với công tác thi đua, khen thưởng.

***\* Nội dung***

- Thi đua về chuyên môn, giảng dạy

+ Đổi mới phương pháp dạy học: Khuyến khích giáo viên thi đua áp dụng các phương pháp giảng dạy lấy học sinh làm trung tâm, sử dụng công nghệ thông tin và các phương tiện dạy học hiện đại để giờ học thêm sinh động và hiệu quả.

+ Nâng cao chất lượng học sinh: Phát động thi đua về chất lượng giáo dục toàn diện, không chỉ chú trọng vào thành tích học tập mà còn cả việc phát triển các năng lực, phẩm chất, kỹ năng sống cho học sinh.

+ Nghiên cứu khoa học sư phạm: Khuyến khích giáo viên thi đua viết sáng kiến kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng để tìm ra những giải pháp mới, hiệu quả cho công tác giáo dục.

- Thi đua về nề nếp, kỷ luật

Xây dựng môi trường thân thiện: Phát động thi đua xây dựng "trường học thân thiện, học sinh tích cực". Thi đua về nề nếp, kỷ luật, văn hóa ứng xử, không bạo lực học đường, từ đó tạo ra một môi trường an toàn và hạnh phúc cho các em học sinh.

Gắn kết giữa thầy và trò: Đưa vào tiêu chí thi đua về sự gắn kết, tôn trọng giữa thầy và trò. Khen thưởng những giáo viên gần gũi, lắng nghe và thấu hiểu học sinh.

Thi đua giữ gìn vệ sinh: Tổ chức thi đua "lớp học xanh - sạch - đẹp - an toàn" để nâng cao ý thức giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường của học sinh và giáo viên.

- Thi đua về các hoạt động ngoại khóa

Tổ chức các cuộc thi, hội thi: Phát động thi đua về các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, các cuộc thi sáng tạo STEM, vẽ tranh. Sân chơi trên mạng... để học sinh có cơ hội phát triển năng khiếu, sự sáng tạo.

Thi đua tham gia các phong trào: Khuyến khích giáo viên và học sinh tham gia các phong trào thi đua của ngành, của địa phương, và các hoạt động cộng đồng để rèn luyện kỹ năng và tinh thần phục vụ xã hội.

- “Thi đua thực hiện kỷ cương, trách nhiệm, tận tụy, chuyên nghiệp” trên cơ sở chấp hành nghiêm túc kỷ cương, kỷ luật hành chính, nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị; thực hiện chuyên nghiệp về chuyên môn, nghiệp vụ; tinh thần, thái độ làm việc tận tụy, nghiêm túc, trách nhiệm; thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện chuẩn mực về đạo đức, lối sống, giao tiếp, ứng xử; trang phục gọn gàng, sạch sẽ, lịch sự, phù hợp với tính chất công vụ; tích cực tham gia các phong trào thi đua.

- Thi đua về công tác quản lý

Thi đua về công tác cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, điều hành.

Thi đua về việc thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch trong các hoạt động của nhà trường, đặc biệt là về tài chính, để tạo sự tin tưởng cho giáo viên, phụ huynh và cộng đồng.

**\* *Kinh phí thực hiện khen thưởng***

- Đối với CBGV: Thực hiện khen thưởng theo NĐ 73/NĐ-CP

- Đối với học sinh: Trích nguồn ngân sách chi thường xuyên (15 000 000 – 20 000 000 đ) để thực hiện khen thưởng cuối năm đối với học sinh đạt học sinh giỏi, HS được xếp loại xuất sắc, tiêu biểu, hoặc khen thưởng đột xuất

#### ***11.11. Công tác phối hợp với cha mẹ học sinh***

-Thành lập Ban đại diện CMHS đầu năm học và tổ chức hoạt động theo Điều lệ Ban đại diện CMHS (Ban hành kèm theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Nhà trường tích cực phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, là cầu nối để trao đổi cùng giáo dục học sinh. Vận động phụ huynh cùng tham gia XHHGD trên địa bàn. Phối hợp với Hội phụ huynh tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục theo nội dung được thống nhất tại cuộc họp đầu năm học của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường.

- Tuyên truyền vận động cha mẹ học sinh, các tổ chức cá nhân trong xã ủng hộ cho công tác giáo dục nhằm huy động sức người, tiền của để hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục đạt kết quả cao. Giúp CMHS hiểu, nắm vững CTGDPT 2018 một cách thấu đáo. Nắm được các chủ trương dạy học mang tính đột phá của ngành, trường nhằm làm tốt công tác tuyên truyền, quan tâm ủng hộ và đầu tư hiệu quả về tinh thần cũng như vật chất phục vụ các hoạt động dạy học, sinh hoạt tại trường.

- Tiếp tục củng cố và phát huy hoạt động ban đại diện cha mẹ học sinh để hỗ trợ đắc lực, thiết thực cho các hoạt động của nhà trường. Tổ chức họp phụ huynh 3 lần/năm: đầu năm học, cuối học kỳ I, cuối năm học

- Ngoài việc vận động tài trợ tăng cường cơ sở vật chất theo chủ trương của UBND tỉnh và hướng dẫn liên ngành Sở Giáo dục và Đào tạo-Sở Tài chính, việc huy động cộng đồng tham gia giáo dục cần triển khai dưới nhiều hình thức để huy động nhân lực, trí lực, tài lực cho các hoạt động giáo dục. Đặc biệt là các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm cần có sự tham gia, giúp đỡ của cha mẹ học sinh và các tổ chức ngoài nhà trường. Triển khai các hoạt động có sự tham gia của cộng đồng cần quán triệt nguyên tắc tự nguyện tham gia của cha mẹ học sinh.

- Xây dựng và đảm bảo việc thực hiện Quy chế phối hợp nhà trường với Ban Đại diện CMHS trường nhằm đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn trong trường học, nâng cao trách nhiệm và hiệu quả giáo dục cho học sinh, chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần cho học sinh để đảm bảo việc học tập tại trường.

#### ***11.12. Công tác Đội TNTPHCM***

- Củng cố và phát huy những nề nếp hoạt động của Đội đã đạt được trong những năm học qua, duy trì hình thức sinh hoạt đảm bảo chất lượng, đạt hiệu quả. Thực hiện tốt các chương trình rèn luyện đội viên.

- Tích cực thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, tạo môi trường an toàn, thân thiện trong nhà trường hiệu quả, phù hợp với điều kiện của địa phương và đạt được kế hoạch đề ra.

- Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, nhân cách và kỹ năng sống cho học sinh, quan tâm đến kỹ năng giao tiếp. Tổ chức tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp với các nội dung, hình thức phù hợp hoạt động theo chủ điểm của từng tháng như: Rug chuông vàng; các hoạt động giao lưu các môn học.

- Duy trì hoạt động kể chuyện về tấm gương đạo đức của Bác vào tiết chào cờ đầu tuần.

- Tổ chức các hoạt động vui chơi trong giờ ra chơi giữa buổi học: chơi các trò chơi dân gian, ca múa hát tập thể...

- Vào dịp trung thu tổ chức các hoạt động vui chơi tạo không khí vui vẻ, phấn khởi có ý nghĩa và mang tính giáo dục cho học sinh.

- Tổ chức đại hội liên Đội thành công kiện toàn BCH liên đội, ĐH cháu ngoan bác Hồ.

- Tham gia tốt các cuộc thi của Hội đồng đội tổ chức có hiệu quả

### ***11.13. Triển khai thực hiện một số thành tố của mô hình “Trường tiên tiến theo xu thế hội nhập quốc tế”***

Trong năm học 2025-2026, nhà trường áp dụng một số thành tố sau đây:

- Bên cạnh thực hiện chương trình chung của cấp học theo quy định thì nhà trường thực hiện chương trình GD tăng cường nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phát huy tính sáng tạo, năng khiếu, sở trường HS; đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế gồm:

Nội dung dạy học tăng cường Tiếng Anh theo chuẩn quốc tế

Nội dung GD kỹ năng sống đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế trong bối cảnh toàn cầu hóa.

Dạy học STEM.

- Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá:

Có tiêu chí đánh giá cho mỗi chương trình GD tăng cường.

- Đội ngũ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên:

100% GV Tiếng Anh có năng lực sử dụng tiếng Anh đạt bậc B2 trở lên.

Có các nghệ nhân, người lao động tiêu biểu ở địa phương tham gia hỗ trợ tổ chức các hoạt động GD.

Có Hội đồng tư vấn tâm lý học đường bao gồm cán bộ, GV, chuyên gia có kỹ năng tư vấn.

*- Tài chính, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:*

Có Quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo theo quy định hiện hành; thực hiện đúng công khai tài chính.

CSVC đảm bảo theo điều kiện trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

CSVC, thiết bị đảm bảo dạy học chương trình GD tăng cường.

*- Hệ thống đảm bảo chất lượng:*

Thiết lập được hệ thống ĐBCL bên trong nhà trường.

Xây dựng quy trình ĐBCL với các bước theo quy định.

*- Chuyển đổi số trong quản trị và dạy học:*

Thực hiện quản lý tài chính, tài sản, hoạt động CM, tuyển sinh qua hệ thống phần mềm quản lý.

Ứng dụng CNTT trong dạy học, kiểm tra, đánh giá HS.

*- Môi trường GD:*

HS được tư vấn, hỗ trợ kịp thời những khó khăn vướng mắc trong học tập cũng như trong cuộc sống.

Định kỳ có trao đổi bằng các hình thức khác nhau giữa GV với phụ huynh; giữa nhà trường với chính quyền địa phương và các tổ chức chính trị-XH ngoài nhà trường; kết nối, chia sẻ thông tin giữa gia đình và cộng đồng trong công tác GD học sinh.

HS vi phạm được GD bằng phương pháp kỉ luật tích cực.

*- Chuẩn đầu ra:*

Đảm bảo chuẩn đầu ra theo yêu cầu cần đạt của chương trình GD phổ thông.

100% HS học chương trình Tiếng Anh chương trình GDPT 2018.

100% HS được tham gia hoạt động trải nghiệm với thực tiễn, hoạt động XH, cộng đồng, thường xuyên tham gia rèn luyện thể chất.

50% số HS chơi được ít nhất 1 môn thể thao, trình diễn được 1 nội dung thuộc môn nghệ thuật; có HS đạt giải trong các kì thi, hội thi và sân chơi về chuyên môn TDTT, nghệ thuật.

## **VI. Tổ chức thực hiện**

### **1. Nhiệm vụ Hiệu trưởng**

- Công tác tổ chức: Phân công CBGV, hợp đồng, ...
- Thi đua: Xây dựng KH, tổ chức hoạt động, tổng kết,...
- Công tác BDCL: Xây dựng KH, triển khai thực hiện
- Phụ trách phần mềm: CBCC, CSDL, Tiểu học, trang Wb

- Các cuộc thi GV: Xây dựng KH, triển khai thực hiện, tổng hợp kết quả
- Các cuộc thi HS do Sở, Bộ tổ chức: Xây dựng KH, triển khai thực hiện, tổng hợp kết quả
- Công tác Bồi dưỡng đội ngũ: Xây dựng KH, tổ chức thực hiện
- Công tác Kiểm tra nội bộ: Hoàn thiện Các nội dung Hiệu trưởng phụ trách chính
- Trường chuẩn QG: Xây dựng lộ trình, thực hiện
- Quản lý, hoàn thành hồ sơ: công tác tổ chức, các hội đồng nhà trường, tuyển sinh, hồ sơ viên chức, hồ sơ thi đua, công khai, thi GV, hồ sơ đánh giá xếp loại CBGV; hồ sơ tài sản; tiếp nhận, chuyển HS; SGK và tài liệu bổ trợ, tiếp dân, Phòng cháy, hồ sơ trường chuẩn QG, hồ sơ Đảm bảo chất lượng
- Tổng hợp: ngày công, thừa tiết, kiêm nhiệm
- CSVN: Xây dựng KH, triển khai thực hiện
- Làm Báo cáo: Các nội dung mà Hiệu trưởng phụ trách chính

## **2. Nhiệm vụ Phó Hiệu trưởng**

Chịu trách nhiệm điều hành công việc do hiệu trưởng phân công; điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền.

Phó hiệu trưởng được Hiệu trưởng phân công các nhiệm vụ như sau:

- Phụ trách CM: Xây dựng kế hoạch liên quan đến CM (KH dạy học, KH tích hợp các nội dung dạy học, Kh kiểm tra định kì, Kh khảo sát chất lượng, Kh kiểm tra lại HS, Thời khóa biểu, thời gian biểu, KH bồi dưỡng GV), triển khai thực hiện; kiểm tra, đánh giá
- Các cuộc thi HS qua mạng: Xây dựng KH, lập danh sách, coi thi, tổng hợp kết quả
- Lưu giữ các hình ảnh CM: Lấy từ các hoạt động của trường, tổ CM đưa lên trang Wb hoặc lưu
- Phụ trách công tác: NGLL, hoạt động trải nghiệm (Xây dựng KH, tổ chức thực hiện)
- Công tác Kiểm tra nội bộ: Hoàn thiện các nội dung của chuyên môn
- Phụ trách phần mềm: Vn Edu, Phổ Cập
- Công tác BDTX: Xây dựng KH trường; hướng dẫn GV thực hiện; đề xuất Hiệu trưởng về kiểm tra, đánh giá; tổng hợp kết quả
- Công tác tư vấn tâm lý: Xây dựng KH, triển khai hoạt động
- Công tác BDCL: Phối hợp để thực hiện

- Quản lý, hoàn thành hồ sơ: Bảng tổng hợp kết quả học tập HS; Sổ chủ nhiệm; Kế hoạch CM; KH dạy học các môn học; KH dạy học tích hợp các nội dung; hồ sơ kiểm tra định kỳ; hồ sơ các cuộc thi qua mạng của HS; hồ sơ tư vấn tâm lý; hồ sơ BDTX; hồ sơ Phổ cập GD, hồ sơ hoạt động trải nghiệm, NGLL

- Làm và gửi Báo cáo: Các nội dung mà Hiệu phó được phân công phụ trách

### **3. Nhiệm vụ của tổ Chuyên môn**

Xây dựng Kế hoạch của tổ: Dựa trên kế hoạch chung của nhà trường, các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động chi tiết của tổ mình, bao gồm các hoạt động như: Chuyên môn, công tác chủ nhiệm, chuyên đề, các tiết dạy minh họa, và các hoạt động chuyên môn khác.

Hỗ trợ Giáo viên: Hỗ trợ giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy, tìm kiếm tài liệu, và đổi mới phương pháp giảng dạy.

Tổ chức Sinh hoạt Chuyên môn: Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn định kỳ để giáo viên cùng nhau thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm, và tháo gỡ khó khăn trong quá trình giảng dạy.

### **4. Nhiệm vụ của Giáo viên**

Xây dựng Kế hoạch bài dạy: Căn cứ vào kế hoạch của nhà trường và tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy cụ thể cho từng tiết học, đảm bảo đúng yêu cầu về nội dung và phương pháp.

Tổ chức giảng dạy: Trực tiếp giảng dạy và tổ chức các hoạt động học tập cho học sinh trên lớp, đảm bảo hiệu quả và phù hợp với đặc điểm lứa tuổi.

Đánh giá và góp ý: Thường xuyên đánh giá quá trình học tập của học sinh, đồng thời tham gia góp ý xây dựng chuyên môn cùng các đồng nghiệp trong tổ.

Phối hợp với phụ huynh: Trao đổi thường xuyên với phụ huynh về tình hình học tập và rèn luyện của học sinh để có sự phối hợp giáo dục hiệu quả.

### **5. Nhiệm vụ của Nhân viên**

Hỗ trợ hậu cần: Các nhân viên như thư viện, thiết bị, y tế có nhiệm vụ cung cấp và quản lý các nguồn lực cần thiết để phục vụ công tác dạy và học. Ví dụ: nhân viên thư viện đảm bảo sách giáo khoa, sách tham khảo đầy đủ; nhân viên thiết bị chuẩn bị các dụng cụ, mô hình phục vụ các tiết học..., nhân viên y tế làm tốt công tác sơ cứu ban đầu, công tác vệ sinh phòng dịch bệnh...

Hỗ trợ Hành chính: Nhân viên văn phòng, kế toán thực hiện các công việc hành chính, quản lý tài chính để đảm bảo hoạt động của nhà trường diễn ra suôn sẻ.

Đảm bảo an toàn và vệ sinh: Các nhân viên bảo vệ, lao công có nhiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh trường học, tạo môi trường an toàn, sạch sẽ cho học sinh.

## VII. Nội dung bổ sung điều chỉnh

.....  
.....  
.....  
.....

**Nơi nhận:**

- PVH-XH (b/c);
- Tổ CM (th/h);
- GV (th/h);
- Website trường (công khai);
- Lưu VP.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Thanh Xuân**

## KẾ HOẠCH TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2025 -2026

| Thời gian    | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Ghi chú |
|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| Tháng 8/2025 | <ul style="list-style-type: none"><li>- Hiệu trưởng tham gia Hội nghị trực tuyến về thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp</li><li>- Hiệu trưởng tham gia Hội nghị tổng kết năm học 2024-2025 và triển khai nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026 tại Sở GD;</li><li>- Hiệu trưởng tham gia Hội thảo về quyền con người trong GD phổ thông tại Đà Nẵng;</li><li>- Hiệu trưởng tham gia họp với lãnh đạo địa phương về GD</li><li>- CBQL tham gia Hội nghị tổng kết năm học 2024-2025 và triển khai nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026 tại xã;</li><li>- CBQL, GV tham gia Hội thảo, tập huấn chuyên môn:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Thực hiện hành chính công;</li><li>+ Ứng dụng Ai trong dạy học</li><li>+ Dạy Tiếng Việt bộ sách Cánh Diều</li></ul></li><li>- Tuyển sinh lớp 1</li><li>- Xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường trường</li><li>- Thực hiện công tác phổ cập.</li></ul> |         |
| Tháng 9/2025 | <ul style="list-style-type: none"><li>- Khai giảng năm học mới và Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường 05/9; Ổn định sau khai giảng</li><li>- CBGV tham gia Hội thảo, tập huấn chuyên môn của ngành:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Hội nghị, tập huấn kiểm tra đánh giá HS theo Thông tư 27;</li><li>+ Hội nghị tập huấn CBQL, GVCC triển khai dạy học, sử dụng tài liệu giáo dục kỹ năng công dân số;</li><li>+ Hội nghị, tập huấn CBQL, GVCC khai thác sử dụng học liệu dạy học môn tiếng Anh;</li><li>+ Hội nghị, tập huấn cho GVCC về dạy học môn Mỹ thuật và Âm nhạc.</li></ul></li></ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |         |

|               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |  |
|---------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện báo cáo số liệu đầu năm học 2025-2026 trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành</li> <li>- Triển khai các hoạt động tháng An toàn giao thông, tháng Khuyến học;</li> <li>- Sinh hoạt CM tháng 9</li> <li>- Tổ chức Hội nghị VC-NLĐ năm học 2025-2026</li> <li>- Triển khai hoạt động trải nghiệm tháng 9</li> <li>- Thực hiện công tác phổ cập.</li> <li>- Kiểm tra nội bộ tháng 9</li> <li>- Tổ chức họp phụ huynh đầu năm</li> </ul>                                                                                     |  |
| Tháng 10/2025 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ PCGDTH năm 2025 ;</li> <li>- Tham gia Hội thảo, tập huấn vụ chuyên môn:</li> <li>- Tham gia Hội nghị, tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực cho GVCC thông qua sinh hoạt chuyên môn cụm trường</li> <li>- Thực hiện kiểm tra nội bộ <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đón đoàn kiểm tra Sở GD về thực hiện kiểm tra, hỗ trợ chuyên môn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 tại các phường, xã;</li> </ul> </li> <li>- Sinh hoạt CM tháng 10</li> <li>- Triển khai hoạt động trải nghiệm tháng 10</li> </ul> |  |
| Tháng 11/2025 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức kỷ niệm Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11</li> <li>- Thực hiện KTĐK giữa học kỳ I, năm học 2025-2026</li> <li>- Đón đoàn kiểm tra Sở GD về thực hiện kiểm tra, hỗ trợ chuyên môn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 tại các phường, xã;</li> <li>- Sinh hoạt CM tháng 11</li> <li>- Triển khai hoạt động trải nghiệm tháng 11</li> </ul>                                                                                                                                                                                |  |
| Tháng 12/2025 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thiện hồ sơ trình UBND các cấp công nhận PCGDTH năm 2025</li> <li>- Tổ chức Hội thảo, tập huấn chuyên môn: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tập huấn sử dụng học bạ số cấp tiểu học;</li> <li>+ Hội nghị, tập huấn GVCC môn Tin học;</li> </ul> </li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                     |  |

|               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |  |
|---------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|               | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hội nghị Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục tiểu học, năm học 2025-2026;</li> <li>+ Hội nghị, tập huấn nâng cao năng lực cho GVCC thông qua sinh hoạt chuyên môn cụm trường;</li> <li>- Đón đoàn kiểm tra Sở GD về thực hiện kiểm tra, hỗ trợ chuyên môn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 tại các phường, xã;</li> <li>- Sinh hoạt CM tháng 12</li> <li>- Triển khai hoạt động trải nghiệm tháng 12</li> </ul>                                                                                                                                                 |  |
| Tháng 01/2026 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện KTĐK cuối học kỳ I; triển khai các nhiệm vụ học kỳ II, năm học 2025-2026</li> <li>- Tham gia Sinh hoạt chuyên môn về Học thông qua Chơi cấp huyện</li> <li>- Hội nghị, tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực cho GVCC thông qua sinh hoạt chuyên môn cụm trường;</li> <li>- Tổ chức sơ kết việc sử dụng học bạ số</li> <li>- Sinh hoạt CM tháng 1</li> <li>- Triển khai hoạt động trải nghiệm tháng 1</li> <li>- Đón đoàn kiểm tra Sở GD về thực hiện kiểm tra, hỗ trợ chuyên môn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 tại các phường, xã;</li> </ul> |  |
| Tháng 02/2026 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra nề nếp dạy và học và học sau tết Nguyên Đán</li> <li>- Hội nghị, tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực cho GVCC thông qua sinh hoạt chuyên môn cụm trường;</li> <li>- Hội nghị, tập huấn dạy học và tổ chức các HĐGD STEM;</li> <li>- Sinh hoạt CM tháng 2</li> <li>- Triển khai hoạt động trải nghiệm tháng 2</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                              |  |
| Tháng 3/2026  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia Giao lưu Văn - Toán tuổi thơ cấp tiểu học cấp cụm trường;</li> <li>- Đón đoàn kiểm tra Sở GD về thực hiện kiểm tra, hỗ trợ chuyên môn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 tại các phường, xã</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |  |

|              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |  |
|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia Hội nghị, tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực cho GVCC thông qua sinh hoạt chuyên môn cụm trường</li> <li>- Kiểm tra định kỳ giữa học kỳ II</li> <li>- Sinh hoạt CM tháng 3</li> <li>- Triển khai hoạt động trải nghiệm tháng 3</li> </ul>                                                                                                                           |  |
| Tháng 4/2026 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức Ngày Hội Sách</li> <li>- Tham gia Giao lưu Văn - Toán tuổi thơ cấp tiểu học cấp tỉnh</li> <li>- Thực hiện khảo sát chất lượng học sinh lớp 1 - 5</li> <li>- Tham gia Hội nghị, tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực cho GVCC thông qua sinh hoạt chuyên môn cụm trường;</li> <li>- Sinh hoạt CM tháng 4</li> <li>- Triển khai hoạt động trải nghiệm tháng 4</li> </ul> |  |
| Tháng 5/2026 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức thực hiện KTĐK cuối năm học 2025-2026</li> <li>- Tham gia Hội nghị Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục tiểu học năm học 2025-2026</li> <li>- Xét hoàn thành chương trình tiểu học năm học 2025- 2026</li> <li>- Tổ chức Lễ ra trường cho HS lớp 5 và bàn giao HS cho trường THCS</li> <li>- Tổ chức tổng kết năm học 2025-2026</li> </ul>                                   |  |
| Tháng 6/2026 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia giao lưu Văn - Toán tuổi thơ cấp tiểu học cấp Quốc gia</li> <li>- Hoàn thành báo cáo năm học và báo cáo thi đua năm học 2025-2026</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                          |  |